

NĂM THỨ BẢY, SỐ 298

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

## 六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ . . . . . 0\$15

GIÁ BÁN NHỰT-TRINH

*Bông-đương* và các thuốc dia Langsa

12 tháng.. 5\$00 hay là 12 f. 50  
6 tháng.. 3 00 — 7 50  
3 tháng.. 1 75 — 4 40

GIÁ BÁN NHỰT-TRINH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng . . . . . 15 fr. 00  
6 tháng . . . . . 8 00  
3 tháng . . . . . 4 50

### LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN nay đã rời cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thủng chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm đăng nhiều tay lái-ba lợi-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều đều cần ích làm, và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quản nhất định **BẢN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều liên-bạc mà chính tu chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm 5 \$ 00 như trước... Có bản lẻ cũng Sài-gon và Chợ-lớn.

Bồn-quản lại có ý muốn cho những kẻ chẳng dưng mảy dư đả, cũng có thể đọc báo-chương này đăng, nên từ này có bán mỗi ba tháng là 1 \$ 75.

#### PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

#### BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quan thì Bồn-quan sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộch thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

### LỜI RAO

Bồn quán mỗi ngày có dạng thơ của chư vị mua nhựt trình từ phương gửi đến hỏi thăm các việc song Bồn quán cũng đã có rao rồi nay bồn quán xin nhắc lại rằng, thơ nào mà chẳng có dính theo 1 con niêm số 10 thì bồn quán sẽ trả lời trong báo-chương mà thôi.

Bởi ấy cho nên nếu chư vị ấy muốn cho Bồn-quán trả lời riêng thì phải gửi 1 niêm 10 theo thơ. Bẵng muốn trả lời trong báo-chương thì phải gửi theo cái nhãn nhựt trình chót hết.

Bồn quán sẽ chẳng đáp từ những thơ nào mà không đúng lệ ấy.

*Bồn quán cần khẩn.*

Bồn quán nhiều khi được thơ của chư khan quan gửi mà phần nần việc không được nhựt-trình.

Bồn quán vì tưởng là sự đạo-khẩn đã bắt, nên không có phần nần với quan Quản-lý Nhà-thơ

giấy thép. Mà nay có sự như vậy, Bồn-quán sẽ phải phần nần.

Bồn quán cũng xin chư khan-quan viết thơ mà phần nần cùng quan Quản-lý Nhà thơ giấy thép.

*Bồn-quán cần-khẩn.*

## CÔNG VĂN LƯU ỚC LỤC

(Documents officiels)

### NAM-KỶ SOẠI PHỦ

(Gouvernement local)

#### Châu tri

(Circulaire au sujet de l'établissement des tableaux de recrutements indigènes)

Saigon, ngày 15 août 1913.

Quan Nguyên-soại Nam-kỷ gửi cho các quan Tham-biện chủ tỉnh.

Xem trong những sổ chia số linh mỗi làng hay là mỗi tốp làng phải điền trong năm 1913, thì tôi thấy sự ban hành cái điều thứ hai chỉ dụ ngày 28 août 1908 và các điều thứ 28

và 31, lời nghị ngày 4 octobre 1910 đều quấy cả.

Vậy thì quan lớn phải do theo các điều chỉ ra sau này mà làm những sổ đó lại.

Các sổ linh phải điền tôi đã định phần cho mỗi tỉnh trong lời nghị ngày 1<sup>er</sup> août thì đều có tùy theo số linh diện dư trong năm 1912, (nhập ngũ mấy tên linh khiếm diện mà không có cho xuất ngũ một số linh mắng khóa cho bằng số nhập đó, và cầm lại ngũ mấy-tên linh lấy tên trong mà điền) và cũng tùy theo số linh trốn trong năm 1912 cho đến ngày 30 juin 1913 mà chưa bắt lại đăng.

Ấy vậy số linh đó thì tôi đã định chắc rồi quan lớn chẳng nên sửa lại.

Tỉnh của quan lớn phải điền (N) tên linh.

(D) tên linh trốn.

(B) tên linh khiếm diện điền thêm.  
Trước hết quan lớn phải tính cái số linh tỉnh của quan lớn phải điền, nếu như không có tùy theo số linh

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

trốn và số linh diên thêm, cái số người gọi là số thường lệ.

$N = X$  (số thường lệ)  $\mp$  D (linh trốn)  $- B$  (kiếm điện). Các số N, B, D đều biết cả, vậy thì số X tính dễ như chơi.

Quan lớn lấy cái số thường lệ ấy mà chia bình phân theo số dân của các làng trong tỉnh.

Khi đã chia bình phân rồi thì quan lớn phải sửa các số ấy lại như sau này:

1° Mỗi làng nào mà trong năm 1912 đã diên dư số linh, thì quan lớn phải lấy số dư đó mà trừ bớt ra cho số thường lệ:

2° Mỗi làng nào mà trong năm 1912-1913 có linh trốn, thì quan lớn phải lấy cái số linh trốn đó mà thêm vào cho số thường lệ.

Số chia số tỉnh thì phải làm theo kiểu sau này

Số linh phải diên	Linh trốn	Số linh diên dư trong năm 1912 (kiếm điện và nhập ngũ theo tên trong)	Số linh thường lệ	Số dân số	Làng

Nếu có cái chi sai lầm trong số linh trốn đã gởi cho quan lớn theo thư ngày 4 août, thì quan lớn phải tố cáo cho tôi biết trước ngày 1<sup>er</sup> septembre.

Như có vậy thì sẽ phải sửa cái số linh phải diên đã chia bây giờ cho các tỉnh lại một thì.

Ấy vậy trước khi làm số chia cho các làng hay là tốp các làng, thì quan lớn phải đợi chừng nào tôi cho quan lớn biết rằng hoặc là đề y số đã định trong lời nghị ngày 1<sup>er</sup> août, hoặc là phải sửa số ấy lại y theo số định trong một lời nghị mới nữa. GOUBEIL.

**Cấp bằng đổi chỗ**

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 17 septembre 1913.

Thầy Trương-văn-Nga, thơ ký thiết họ hạng nhì, giúp việc tại Mỹ-tho, nay bỏ đi tâng chánh quan Giám đốc sở chánh vụ và chánh trị nhà nước, Nam-kỳ.

Thầy Nguyễn-hữu-Giác thơ ký thiết họ hạng ba mới mãn kỳ nghĩ, nay đi tâng chánh quan Tham-biện Rạch-giá, thế cho thầy Trần-văn-Lợi bỏ đi chỗ khác.

Thầy Chung-văn-Thập, thơ ký học tập mới mãn kỳ nghĩ nay bỏ đi tâng chánh qua Quản đốc dinh Hiệp lý (Tòa nhì).

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam kỳ, ngày 22 septembre 1913.

Cấp bằng cho thầy Hứa-anh, phó tổng nhưt hạng, tổng Nhiêu hòa, tỉnh Sóc-trăng làm cai tổng hạng ba cũng trong tổng ấy thế cho thầy Cao-Xiêm cai tổng hạng ba bị cách chức.

Vì lời nghị quan Chương-ly đề hình ngày 4 juillet 1913, có quan Nguyễn-soái Nam kỳ phê chuẩn ngày 22 cũng trong tháng đó.

**Cấp bằng kể từ ngày 1<sup>er</sup> août 1913:**  
*Thông-phân hạng ba*

Thầy Lê-văn-Nguyễn, thông-ngôn thơ-ký thiết họ hạng nhưt.

Thầy Lê-văn-Thom, id.

*Thôn-ngôn thơ-ký thiết họ hạng ba*  
Thầy Lâm-Khiêm, thông-ngôn thơ-ký thiết họ hạng tư.

Thầy Trần-dinh Bao, id.

Thầy Trương-mạnh-Bà, id.

*Thông-ngôn thơ ký thiết họ hạng tư*  
Thầy Nguyễn-văn-Bích thông ngôn thơ-ký thiết họ hạng năm.

Thầy Nguyễn-ngọc-Lô, id.

— Nguyễn-văn-Minh, id.

— Lê-bá-Cang, id.

— Võ-văn-Giá, id.

*Thông-ngôn thơ ký thì sai hạng nhưt*  
Thầy Lê-văn-Phát, thông-ngôn thơ-ký thì sai hạng nhì.

Thầy Trương-văn-Tu, id.

— Nguyễn-kim-Thịnh, id.

— Nguyễn-văn-Được, id.

— Đặng-văn-Hoài, id.

# VĂN QUỐC TÂN VĂN

*Télégrammes*

## DIÊN TÍN HAVAS

*Paris, 18 octobre.*

**Đức-quốc.** — Họ đồn rằng tại thành Johannistal có một cái ba-lông hiệu Zepelin đang ở trên không 300 thước bề cao vùng nổ bề có các quan theo đó thử ba-lông 26 người tở xuống đất, 25 người chết một người bị bệnh nặng.

Một ông quan ba Đức-quốc cỡi máy bay bị cháy mất mấy tháng than.

**Thượng-hải.** — Lửa cháy xóm hương bắc kể của Thượng-hải rất to.

*Paris, 19 octobre.*

**Đức-quốc.** — Trong đám bị ba-lông nổ mà tở đó thì còn lại một người sống, nay người ấy đã chết rồi. Chưa hiểu vì cớ gì mà ba-lông bị nổ. Dĩ lưom mấy cái thầy thì thấy nhiều cái đã cháy ra tro mat, còn giai dư thì mất mấy đệp nạt khó phin.

**Hồng-mao.** — Mỏ than đá tại thành Cardiff sụp chôn hết 369 mạng con người, không biết sao cứu dặng.

*Paris, 25 octobre*

**Pháp-quốc.** — Phi-công Santos Dumont được thưởng thọ tam-dặng bội tinh.

**Balkans** — Bin Xet-bi đánh xua binh An-ba-ni mà lấy được nhiều chỗ yếu đạo.

**Áo-quốc.** — Kỳ cho Xet-bi tám bữa phải lui binh này noi đương chiếm cứ, bằng không thì chánh-phủ Áo quốc sẽ ra tay.

*Paris, le 22 octobre 1913.*

**Balkans.** — Xet-bi nhưt định rút binh khỏi địa phận An-ba-ni mà bán sừ.

*Paris, 24 octobre*

**Noseique.** — Tại sở Staganon mỏ khoáng nổ sụp chôn hơn một trăm mạng.

**Pháp-quốc.** — Có chỉ dụ bên Bộ nói rằng: Ông Rodier là cựu Thống-đốc Nam-kỳ, sẽ thế quyền cho ông Sarraut trong lúc ngài về nghỉ tại nước Langsa.

## DIÊN TÍN HỒNG-KÔNG

**Balkans.** — Binh Hi-lạp đánh với binh Túc-ky một trận rất lung tại Xauthi; binh Hi-lạp đánh đuối binh Túc-ky và lấy được thành Kojumkeui.

Chánh-phủ Túc-ky vì sợ chiến thuyền Hi-lạp tấn binh nên bề hải-khẩu Dardanelles tại, mỗi ngày cho tàu buôn vô ra hải gờ đồng hồ mà thôi.

Họ đồn rằng Túc-ky chánh-phủ ham nếu các báo Hy-lạp còn nhuc mà nửa thì sẽ đuổi các dân Hy-lạp trú ngụ tại thành Công-lần-ty-nốp. Túc-ky và Hy-lạp cũng còn đương thương nghị.

**Balkans**  
vội binh An-ba-ni ra k  
octobre.

**Pháp-quốc**  
ông đại-tru  
hồi hưu vì tro  
kém tài thao  
bên giới thư  
giải ông này b

**Mexique.** —  
định xin chán  
đến đêm bình  
octobre.

**Trung-quốc**  
nhất định sừ  
cho để trị Chu  
quốc hùn bạc  
trong xứ.

Văn-đô-đốc  
Đức-học cần l  
quốc-sư-hội t  
octobre.

Áo-quốc và  
binh kạm-lang  
lập tức. Sự Á  
quốc trợ lực,  
hay đều ấy là  
bất bình.

**Hồng-mao**  
thông thủy-s  
thuyết tại Ma  
phủ Hồng-mao  
tàu trận tại  
đình, hai bên  
mà Đức-quo  
Hồng-mao lại

**Trung-quốc**  
tuần-cánh tại  
thế-Khai nay  
Tai Thiên-lân  
phá.

Cuối tháng  
trình tổ phò  
hoa cho Dân

Chánh-phủ  
Pháp-quốc M  
nam tới Túc-  
Quảng-tây v  
Quảng-châu  
không chịu c  
Hàng Đức-  
xe lửa Tch  
Áo-quốc cho  
6 phân.

**Áo-quốc.** —  
sự ép binh S  
sư an tịnh ch

Nga-quốc  
nghị về việc  
chủ-quyền T

Mỗ

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tình-tân-văn giùm



VĂN

**Balkans** — lính Mông-tê-nê-cô-rô đánh với binh An-ba-ni trong hai ngày, xua binh An-ba-ni ra khỏi ranh và rước theo (18 octobre).

**Pháp-quốc.** — Chánh-phủ Langsa ép làm ông đại-tướng và 5 ông-quan-tư phải bồi hửu vì trong lúc tập trận mấy ông ấy kém tài thao lược. Ông đại-tướng Faucit bên gối thơ mà tổ oan thì chánh-phủ đã giải ông hầy tới quan-pháp-phủ mà luận-tội.

**Mexique.** — Các sĩ-thần ngoại bang nhưt định xin chánh-phủ xử mình sai tàu trên đến đem binh bảo thủ các sĩ-quân (18 octobre).

**Trung-quốc.** — Chánh-phủ Trung-huê nhưt định xin ranh các tỉnh hẹp lại bớt cho dễ trị. Chư-bộ-thương-thor tỉnh rừ ngoại quốc hũn bạc dâng khai khoáng với người trong xứ.

Văn-dô-đốc Quảng đông châu tị cho các Đốc-học cầm học trò không cho dự đến các quốc-sự-hội mà luận đến việc trao đình (18 octobre).

Áo-quốc và Đứ-quốc rầy Xet-bi sao đẹp binh xâm-lang An-ba-ni địa, ép phải rút binh lập tức. Sr Áo-quốc rầy Xet-bi mà Áo Đứ-quốc trờ lre, các nước Âu-châu không ai hay đều ấy làm cho Bá-tánh Pháp-quốc rất bất bình.

**Hồngmao.** — Ông Lord Churchill Đô-thống thủy-sư Hồngmao mới đọc bài diên thuyết tại Manchester thay mặt cho Chánh-phủ Hồngmao mời Đứ-quốc đình việc đóng tàu trận lại một năm thì Hồngmao cũng đình, hai bên số tàu cũng không dôi đổi mà Đứ-quốc lợi được 150 triệu quan, Hồngmao lợi 300 triệu (21 octobre).

**Trungquốc.** — Quan Quản-lý số mã-kì tuần-cảnh tại Bắc-kinh âm mưu thiech Viên-thế-Khải nay đủ cơ tiết nên đã bị bắt rồi. Tại Thiên-tân quan xét bắt được nhiều trái phá.

Cuối tháng octobre này Chánh-phủ sẽ trình tờ phông nghị lập Hiến-pháp Trung-hoa cho Dân-hội bàn nghị.

Chánh-phủ Trung-hoa đã bắt lời sĩ-thần Pháp-quốc xin làm nối đường xe lửa Vân-nam tới Tứ-xuyên, xin lấy mỏ khoáng tại Quảng-tây, và trị cử một khám-sai Tào tại Quảng-châu-vân, cả ba đều xin ấy Tào đã không chịu cho ráo.

Hãng Đứ-quốc khi sự làm khức đường xe lửa Tefefou Weihsisu. Có 2 hãng bạc Áo-quốc cho Tào vay 50 triệu quan, lời mỗi 6 phàn.

**Áo-quốc.** — Chánh-phủ Áo-quốc nói rằng sự ép binh Set-bi ban sự là có ý bảo thủ sự an tịnh chung trong cả Âu-châu.

**TẬP TÍN**

(Nouvelles diverses)

Nga-quốc cũng Trung quốc đang thương nghị về việc Mông-cô. Nga-quốc công nhận chủ-quyền Trung-quốc tại Mông-cô. Trung-

quốc lai công nhận tờ minh trớc của Mông-cô đã lập với Nga-la-tư.

Ngoại-bộ-vu thương-thor Trung-huê xin các sĩ-thần ngoại bang lập cuộc thương nghị mà sửa điều lệ thuế tăn-khâu và xuất-cảng tại Trung-hoa lai. (18 octobre).

**HƯƠNG TRUYỀN**

(Echos)

**Giặc Balkans nhỏ**

Có một chiếc tàu Hồng mao ở tại thành Trieste chạy qua thành Nhiêu-Do. Đi dọc dăng có xảy ra nhiều việc rất kỳ, chẳng khác nào giặc Balkans.

Nội bộ hành dưới tàu, có nhiều lính Hy Lạp, Xet bi, Burn-ga-riv và Turco-ki, về đánh giặc giúp quê hương, nay đã ban sự, cho nên trở về Thế-giải mới làm ăn.

Tại dưới tàu, mấy bữa đầu, bộ hành ấy đăm chêm cùng nhau, bản giết nhau, bị binh nằm nhà thương hết nhiều. Thấy vậy quan tàu qui-danh là Caper đến thăm khi-giải của bộ hành hết, mà họ cũng còn làm loạn hoải, hề thấy món chi trước mắt cũng đều dục mà làm khi-giải. Chững họ mới chia xứ nào ở theo xứ này, mà đến khi đi ngồi bàn dưng bữa thì cũng dạy giặc luôn.

Bởi vậy cho nên bồi bện dẫu dao và nĩa hết để bộ hành ăn bằng muỗng mà thôi.

**Bà bá-hộ cưng khi quá lễ**

Nay bên Huê-cy có người lại dựng hình cho khi nữa. Đây để Bồn-quản thuật việc này cho chư quan nghe.

Bà Packy de Brooklyn mới góa chồng. Chồng của bà là một người đại-phủ gia trong xứ. Khi chồng chết rồi, bà bện thương con khi kia, đặt tên cho nó là cậu James.

Khi này hay phá lắm, gặp món chi cũng đập, bởi vậy cho nên tôi tờ trong nhà đều kiên sợ nó. Chúng nó bện lập kế giết con khi chết phứ đi. Đây chuyện này mới lạ cho chớ. Khi khi chết rồi, bà Packy mới cho đổi thợ Lohuston đến dăng coi hình James mà lên tượng bằng đồng. Kế

hôm 28 tháng juillet bà ấy mới hết các quan viên và các bá-hộ trong bồn xử đến ăn lễ lạc-thành cuộc dựng hình cậu khi.

Hình này dựng tại Huê-viên của bà Packy, có che vải trắng. Tới giờ nhạc bèn nổ lên, kéo tám yải trắng ra, kể đọc nhiều bài diên-thuyết rất ai-bi, rồi lại có dọn yến-giêng một cách rất trọng thể.

Khi ăn rồi quan notaire bèn đọc lời chúc-ngôn của bà ấy rằng: « Chừng tôi chết rồi thì con cái phải kính trọng hình con khi này luôn, vì nó là kẻ trung tín của tôi. »

**Chuyện trong rừng**

Tại kinh-dô Luân-đôn, có báo « Daily Télégraph » nói về việc người ta bị thú rừng làm hại tại Ấn-độ.

Trong năm 1911, cộp ăn hết 767 mạng người và 28.832 con thú nhà.

	Người ta	Thú vật
Cộp gấm giết hết...	253	42.745
Chó sói.....	189	11.922
Loài vật khác.....	721	5.427
Rắn.....	24.312	10.534

Năm rồi thiên hạ trong bồn xử tìm thể giết được 25.843 con thú dữ và 161.700 con rắn. Nhà nước thưởng mấy người ấy hết 361.775 quan tiền. Từ năm 1911 cho tới 1912, thú dữ và rắn hại con người hết thảy là 24 muôn 3.314 mạng.

**Hình Tượng linh-thiêng**

Ông Frédéric là cựu hội-trưởng hội-đồng thành phố Milton-Regis, bị mắc phông mà chết. Cách 3 năm nay cũng có mắc phông, lần này là lần thứ 3.

Trưa bữa ông chết đó là kỳ nhóm hội-đồng. Khi các nghị-viên bước vô phông hỏi thì thấy cái tượng của ông Frédéric rớt té nằm xuống đất.

Ái này đều lấy làm lạ và có ít ông nghị-viên nhắc lại rằng cách 4 năm trước ông Frédéric mắc bệnh kinh-phong, hình ông cũng rớt xuống gạch, lần thứ nhì cũng vậy. Nay cũng vậy mà lòng kiến bao tượng lại bẻ nát.

Lần chót tượng ngã, lòng kiến hề cách chừng yải giờ thì ông Frédéric liền tắt hơi.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

# ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

## Giá bạc (Taux de la piastre)

OCTOBRE	24	25	26	27	28	29	30
Hàng bạc Đông-Dương	fr. 2.53	fr. 2.48	fr. 2.48	fr. 2.48	fr. 2.49	fr. 2.47	fr. 2.47
Hàng Hồngkong Shanghai	2.53	2.48	2.48	2.48	2.49	2.47	2.47
Hàng Chartered Bank	2.53	2.48	2.48	2.48	2.49	2.47	2.47
Kho Nhà-nước	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50
	\$	\$	\$	\$	\$	\$	\$
Giá lúa	2.65	2.65	2.65	2.65	2.65	2.65	2.65
Giá gạo	mỗi tạ 60 kilos 3.75						

### SAIGON

**Vụ dặt trái phá tại Saigon và Chợ-lớn.** — Tháng tới đây Tòa đại hình sẽ mở hội xử vụ dặt trái phá tại Saigon-Chợ-lớn. Tội phạm bị cáo cả thảy là 133 tên; còn 8 tên trốn mất chưa bắt được.

**Quan Toàn-quyền' viếng trường Bôn-quốc.** — Hôm sớm mai thứ 7 tuần rồi quan Toàn-quyền đến viếng trường Chasseloup-Laubat mà coi cuộc mở trường ra thêm cho rộng hơn nữa.

**Chiến thoán Montcalm vô bến Saigon.** — Hôm ngày 20 này hồi 8 giờ ban mai có chiến thoán *Montcalm* vô đậu tại cầu tàu thủy binh Saigon, khi tàu cập cầu thì có tiếng súng thần công trên bờ và dưới thoán bắn chào mừng.

Thủy-sư Thông-lãnh Calloch de Kérillés đến viếng quan Nguyễn-soái Nam-kỳ và quan Tổng-binh Dain. Nhị vị thượng quan này cùng xuống tàu viếng quan Thủy-sư Thông-lãnh, lĩnh dâng hầu bóng súng nghinh tiếp hai quan theo phép.

**Chiếc Montcalm đậu tại bến chừng nửa tháng mà thôi.** Đến ngày mồng 5 hay là mồng 6 sẽ có chiếc thoán hiệu *Dupleix* sẽ vô đậu lâu ngày tại Saigon.

**Tòa sửa phạt.** — Tên cha đi tự chuyên góp tiền chõ ghè và hàng bông hôm tuần rồi ngày nay là 28 octobre Tòa sửa phạt làm án tù no một tháng vì tội tự chuyên song không buộc tội đi binh đồng.

— Vụ thứ hai, chủ chà ăn cấp 5 đồng bạc của người tây kia cũng bị án Tòa. Nó khai với Tòa rằng: bòn phạm no nghe chi đê, đã 3 năm nó ăn may ăn xin ai ai cũng biết. Tòa cũng xá tội cho nó vì còn thiếu niên, (nó có 16

tuổi mà thôi) song gởi nó lên sở Ông-yêm mà sửa tánh cho đến tuổi thành nhơn.

— Tòa xử một vụ thứ 3 như vậy: Thầy Thomas Van, hai tên coolie annam, một thầy kỹ và một tên cặp rặng chèo làm tại hãng *Descours-Cabaud* bị cáo vì đồng lõa với tên chèo kia trong vụ sang đoạt 2000 kilos gan. Số là tên chèo bán hàng có mưu sự với mấy vị trong sở kê tên trên đây, bừa họ nó tới hãng lạnh 1 cái giấy toa mua một 1000 kilos gan, nó lấy 1000 kilos rồi, đoạn lại cầm toa đó tới lấy 1000 kilos nữa, các chứng đều quả quyết cho thầy Thomas Van và tên chèo cặp rặng có đồng lõa, các người bị cáo đều có mưu trang sự cải binh rất biền thiệp. Cả thầy được tha duy có tên chèo bán hàng thiếp bị 6 tháng tù, Tòa xử đăm này trọn 2 giờ rưỡi đồng hồ rồi mới lên án.

**Chuyện gia đạo kia.** — Người nhà quê họ lãnh tình lương thiện, gả con gái và cho một chú trai tánh nết không được khá mấy, cưới hồi rồi về ở chung với nhau chưa bao lâu đã sanh bất bình, vợ chồng lập tờ đề mà phân nhau.

Tên chồng từ ấy đến sau cứ kiếm chuyện lam khô lòng cho cha mẹ vợ hoai, ngày nọ người cha nói xung lên, kêu con ruột ra trợ lực mà đập chủ rề rồi lấy giấy cọt một chứng lại. Chu rề đi kiện với tòa, con ông gia khi bị Tòa vấn tra thì cứ chối hân. Tuy có thấy kiện cải binh ông gia của tên ấy, song tòa phạt tội hai cha con đồng xum nhau đánh thàng rề, cha bị 50 quan tiền và, đàng còn 8 ngày tù, Tòa buộc cha con phải chịu 20 đồng bạc bồi thường thiệt hại cho chàng rề.

**Đám xác.** — Ngày 23 octobre, có nhiều người tự tại nhà thờ Chợ-quan mà đưa xác ba nhạc-mầu chú nhơn Bôn-quan lên đường vào nghĩa địa người tây. Bôn-quan xin phân ưu với quý quyền người một phen mà.

**Sét đánh một hình dưới bến tàu trận.** — Hôm chiều thứ tư 22 tháng này, sét đánh xuống hình Thủy-binh đê-độc Riggault de Genouilly, ma không làm hư hại chi làm. Lúc trời gần nổi sét chur tôn kha phòng bị cho làm. Hê sét xuống đâu thì khôn don cho nơi ấy, không chẻ ai thì cũng hư hao nhà cửa vườn tược.

### GIADINH

**Trường Bá-nghệ.** — Quan tham-biện Gia-dịnh mới tạo một trường Bá-nghệ để dạy con nhà Annam đến học các nghệ kiêm thời. Chư-tôn cổ con nên gởi tới đó học nó học.

### CAO-MAN QUỐC

#### Quan toàn quyền vãng kiem-biên.

— Hôm chưa nhật 19 tháng này quan Toàn-quyền Sarraut ngồi xe hơi, có ông *Boes* là quản lý quốc-sự-phòng và quan hai hầu *Jean Renaud* theo hầu, đi vãn thành Nam-van, khởi hành sớm mai tại Saigon, đến tại Nam-van là 7 giờ tối.

Qua ngày thứ hai quan Toàn-quyền đi viếng Đức vua Sisowath.

Ngày thứ 3 ngài đi viếng cả châu-thành buổi chiều dự yến tại nhạc-hội (*Société Philharmonique*).

Ngày thứ tư quan Toàn-quyền đi đường bộ vô Battambang, qua lối 28 octobre này ngài cũng đi theo đường bộ mà sẽ trở về Saigon.

### HÀNỘI

**Tơ lụa annam.** — Quan Thông-sứ mới giao cho ông Lemarié là phó chủ-hội "*Alliance française*" ở Bắc-kỳ ba ngàn bạc để tìm xem những máy dệt của Đại-pháp nào tiện cho người Annam làm nghề tơ lụa. Việc này là một việc rất tích lợi cho Annam ta vì rằng nghề kéo tơ của ta cứ theo kiểu xưa thì tốn công của nhiều mà lợi được ít. Những giường tơ ma ta thường bán bây giờ giá thứ ma có máy dệt ra cho mướn sự như bên Đại-pháp thì đem bán ngoại quốc có khi được lợi làm. Chắc rằng chuyện này ta nhờ Nha-nước được thêm một cách diệu để làm cho nhiều dân-xã được thịnh lợi.

### Đô-độc Văn-nam qua Hà-nội.

— Quan Đô-độc Văn-nam, là quan Nguyễn-soái Tsai-ngao ở Văn-nam về Yên-kinh, đã tới Hà-nội. Quan phó Toàn-quyền, quan Nguyễn-soái thông-độc, quan Thông-sứ, quan Đốc-ly và các quan ra gare đôn. Nha-nước lại cho một cơ lính Lục-binh tây ra rạn mặt trước cửa gare.

Trong nha gare Nha-nước lại đặt một phòng riêng để quan Đô-độc tiếp khách.

Quan Đô-độc đi có quan Ngõai-bộ-vụ Văn-nam là Chang-yi-tcheou, quan Nguyễn-soái Loi-piáo, hai quan hầu và 22 người nhà đi theo hầu. Hàng-hiệu ở Hà-nội có thuê một cái nhà riêng số 16 phố hàng-cỏ để tiếp quan Đô-độc.

Ngài đã đi tham quan phó Toàn-quyền, quan Nguyễn-soái thông-độc, quan Thông-sứ và quan Đốc-ly. Hôm qua quan phó Toàn-quyền đặt tiệc mời khách thượng tán ấy.

Hôm nay quan Đô-độc đi tham thành phố ta cũng có công sự. Kỳ tau sau thì ngài sang Hưng-cảng.

Các hiệu khách hiệu nào cũng cảm ơn ngũ-sắc và cờ tam tai chào mừng.

Mỗi nhà thơ giá y thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tình-tân-văn giùm

### Sở tu

#### SAIGON

Lô bị cơ mưng minh là 4 thực khoa ch... tên là Đại-ràng, đáng giữ 20 chức giầy thực thàn, nào tên Đại, thì sự lưu thực.T

#### LỊCH MỤC NGA

sắc phục lĩnh m... pnh tuần. Va b... con tên Nguyễn... lĩnh lo và tri... chuyển n... tên là Trần-vân... và thuộc dân... thân va mướn... không có gi... Mưu gian lâu... Nguyễn-hữu-T... T... ra thời... nguyên hiện tin

### TIN

(Rens...)

#### Bèntre

nhieu cho... 20 ngày n... Bị hạn c... nhưng m... các làng tr... cũng trư... **Biênhoa**

Lúa tốt tr... **Bàliêu.**

bông. Lúa l... Trong lã... hòa cấy r... hao chút đ... **Bàrija.**

trở chẳng đ... tốt. Lúa m... **Chợlớn.**

lúa tốt Tr... duy có t... đặng tốt ch... **Châuđộc**

tổng Thàn... sớm đều ch... đặng gặt.

Trên b... sớm cũng đ... Tại tổng... và của phá

Mỗ



**Sở tuần cảnh chương trình**  
(Rapports de la Police)

**SAIGON**

Lộ bại cơ mưu. — Một đày tên Nguyễn-văn-Điền xưng mình là đã-công, vẫn năm nay đã gần lùn, mà thực không chưa đóng. Bồi ấy và lập kế cáo tên bạn ghe tên là Bùi-ràng; nó ăn cắp của và một mớ quần áo đang giá 20 chục đồng bạc, và 10 đồng bạc mặt với cái giấy thuế thân. Tra ra thì không có chủ bạn chèo ghe nào tên Đại, thiệt là tên và bày đặt cho có cơ mà trốn sưu lậu thuế. Tòa sẽ buộc tội tên này.

Lộ mưu nặc. — Tên trài Nguyễn-văn-Chiến, vì mê sắc phục lính mã-lá, bèn tính nguyên xin nhập võ sở lính tuần. Ya bèn đến bắt chánh mã cây người lính há con tên Nguyễn-hữu-Tinh lo giùm cho va. Tên Tinh lãnh lo và trình cho quan đầu phòng tại bộ, chẳng dè chuyên nên mà làm ra hư, chú Chiến làm đơn khai tên là Trần-văn-Mau, theo trong giấy thuế số hiệu 213, và thuộc dân làng Trường thọ. Hỏi ra thì là giấy thuế thân và mướn của người há con, kỳ thiệt chú Chiến không có giấy.

Mưa gian lậu rạo ròi tên Chiến và người báo chủ là Nguyễn-hữu-Tinh sẽ bị tòa buộc tội.  
Tờ ra thiệt là nguyên-cố-tính, chớ chẳng phải là nguyên-hữu-tính!

**TIN MÙA MÀNG**

(Renseignements agricoles)

De 1<sup>er</sup> au 15 OCTOBRE

**Bentre** — Kỳ nửa tháng rồi đây mưa nhiều-cho nên mạ cấy tốt. Chừng 15, 20 ngày nữa thì công việc vừa xong.

Bị hạn chứt đỉnh và bị chuột ăn, nhưng mà chẳng sao, trong các tổng các làng trồng hạt chắc sao năm nay cũng trúng mùa.

**Biên-hòa**. — Lúa sớm chín nhiều. Lúa tốt chắc sao cũng khá

**Báclieu**. — Cây ròi, lúa sớm trở bông. Lúa lờ mùa tốt.

Trồng làng Khánh-hòa và làng Lai-hóa cấy ròi. Mạ lên tốt. Một hai chỗ hao chứt đỉnh, mà chẳng hề chi.

**Bàrija**. — Mưa giữ quả cho nên lúa trở chẳng đặng. Lúa sớm chẳng đặng tốt. Lúa mùa tốt lắm.

**Chợ-lớn**. — Mưa nhiều cho nên lúa tốt. Trong các tổng mạ đều tốt cả duy có tổng Phước-diên-trung chẳng đặng tốt cho lắm mà thôi.

**Châu-độc**. — Trong miệt núi và tổng Thành-tin cùng Qui-đức, lúa sớm đều chín, trong tổng Thanh-ngãi đang gặt.

Trên bờ sông Cửu-long Giang lúa sớm cũng đang trở bông.

Tại tổng Châu-phủ cũng còn chuột và của phá lúa.

Lúa nổi tốt lắm : chắc sao năm nay cũng trúng mùa như năm ngoái.

**Giadinh**. — Cây gần ròi, duy có tổng ăn-giờ, An-thành và Long-vĩnh-lạ trễ một chút vì mấy bữa rày không mưa. Hôm nay khởi sự lại chắc ít bữa nữa cũng hườn thành

Lúa tốt, chắc sẽ trúng mùa.

**Gò-công**. — Mưa nhiều lúa tốt. Lúa sớm đang trở bông.

**Long-xuyên**. — Trong tổng Định-hòa lúa năng-chở gặt gần xong. Trúng mùa.

**Mỹ-tho**. — Mưa nhiều và đều cho nên lúa cấy gần xong.

Lúa sớm đang trở bông. Lúa lờ cấy ròi, lên coi xanh tốt lắm. Trong tổng Hòa-hảo, Hưng-nhượng, Thạnh-phong Thạnh-quon và Thạnh-trị lúa mùa cấy cũng xong ròi.

**Rạchgiá**. — Đã khởi sự gặt lúa ba tháng hơn 1 tuần lễ nay. Bước đầu tháng sau sẽ gặt lúa sớm. Nếu chừng gặt mà trời không mưa thì sẽ trúng mùa.

**Sóc-trăng**. — Cây ròi trong tháng septembre, tháng này còn lo đậm mạ thêm cho đều. Lóng này mưa ít.

Lúa sớm đang trở bông.

**Sadéc**. — Các thứ lúa đều tốt cả, từ khởi sự chừng nay chẳng có hư hao đâu hết.

Trong tổng An-thời lúa sớm đang trở. Chắc sẽ trúng mùa.

**Tràvinh**. — Lúa 4 tháng nay đã trở bông, sẽ trúng mùa. Mấy thứ lúa khác coi cũng tốt. Có một hai chỗ còn trễ, vì ít nước và thiếu mạ. Trong làng Ngưu sơn có sáu phá mạ cũng như trong làng Long-hậu vậy. Đang lo trừ tuyệt giống ấy.

**Tân-an**. — Lúa sớm cấy gần ròi. Trong tổng Cửu-cu-thương lúa sớm trở bông. Lúa cấy ròi coi tốt lắm.

**Tây-ninh**. — Lúa sớm trở bông. Lúa mùa cấy ròi, nhờ mưa nhiều nên lúa nào cấy trên đất cao thì tốt, còn mấy chỗ nào thấp thì bị phèn và nước nhiều, nên nổi lên mặt nước. Lúa tham-đưng tốt cả và lúa rày cũng tốt.

**Thủ-dặm**. — Lúa sớm đang trở bông.

**Vĩnhlong**. — Trong nửa tháng rồi mưa hòa gió thuận, cho nên lúa tốt. Mưa nhiều giết nhiều ổ chuột. Nhờ đó mà công việc đã hườn thành.

**CÁC LỜI ƯỚC XIN**  
của Hội-Đồng Quản-hạt năm 1912

(tiếp theo)

(Suites données aux vœux émis par le Conseil colonial en 1912)

**Lời ước xin lập chức đốc-biện bản-quốc đặng đi tuần kiểm các trường tổng trường làng Lục-châu.**

**CHÁNH PHỦ LUẬN**. — Chánh-phủ đã có thư lập thì cũng đã vừa ý, song muốn mở rộng ra thêm đặng xem tình hình ra thế nào rồi sau mới nhất định.

Lời ước xin của ông Trung thiết lập phần tiền hưu trí cho vợ góa con côi của các chức việc bản-quốc mà đã qua đời.

**CHÁNH PHỦ LUẬN**. — Chánh-phủ đang trừ nghĩ lập phần tiền hưu-tri và tiền cứu giúp thường niên cho vợ góa con côi các chức việc bản-quốc, Chánh-phủ trông cậy công cuộc sẽ thiết lập xong, song còn chờ một việc đang tính cho xong về sự mở mang Bộ-đời của người bản-bang trong Đông-dương

**Nam-Kỳ Tổng Luận**

(Situation de la Cochinchine)

**Chánh-phủ chương trình**

(tiếp theo)

(Rapport de l'Administration)

**Sở Thương-chánh (Douanes et Régies)**  
Sở Thương-chánh thành hành mà bá-tánh không phân nần.

**Rượu** Có lời nghị-định đề ngày 15 novembre 1912 cải lương thì hành kể từ ngày 1<sup>er</sup> janvier 1913 cái điều lệ 12 août 1907, về việc tiền huê hồng cấp cho sở địa-hạt trong vụ bán rượu.

Việc cải lương ấy là : duy khi trước định số bán thấp hơn hết là 6 triệu muon, 2 ngàn litre trong mỗi kỳ ba tháng bán được như vậy mới có lãnh huê hồng, nay định lại số thấp hơn hết là 12 triệu litres, bởi lấy số bán mấy năm chót đây mà tính mực trung.

Mỗi r và thơ giáy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

**A-phiên.** — Cuộc bán á-phiên càng ngày càng ít, vì giá mắc.  
 Giá mua với giá bán bởi khác xa nhau nhiều, nên có nhiều người đồ lợi gian thương.

**Muối.** — Năm 1912 số muối bán được thì là nhiều, song năm 1913 dẫu ít hơn năm 1912 mặc dầu mà cũng đáng vớ ý. Năm 1913 làm được 40 muôn 9 ngàn tạ.

Trong tỉnh Baria tuy chánh-phủ mua đáng giá mà họ còn buôn lậu mà nhưt là tại số Gògang và Chàvã cách biệt với số Chợển nên đồn Gòsãm châu tặc không được.

Mã cũng vì có nhiều xẻo rạch nên khó mà tuần do cho trọn, và lại các ghe buôn muối lậu, nếu khi nào họ thỉnh linh bị chực việc gặp, thì mau mau lật ghe muối cho chìm xuống nước, rồi vào rừng vẹt được mà trốn.

Tuy có giấy vi-bằng mà các kẻ gian thương trốn ráo, thì không sao trừng trị được.

Năm nay làm ruộng muối trẻ hơn năm 1912 một tháng, vì trong tháng mai có mưa ít đấm.

Số muối thua hơn năm ngoài.

Năm 1912 được 67 muôn tạ.

Năm 1913 được 47 muôn tạ mà năm 1911 có 25 muôn mà thôi.

Chánh-phủ đã xuất 11 muôn, 1 ngàn 816 \$ đáng mua muối tại tỉnh Baria.

**Số thí thuốc**

Trong các tỉnh mà binh rết hành hung hơn hết thì số công-nho địa-bại có xuất bạc ra mà đắp các ao, hào, vũng đặng mà diệt trừ loài muỗi. Tại Châu-độc, Hاتی, Gòcong các công việc ấy làm coi đã có đầu thành tựu.

Tại Saigon và Chợlớn cuộc vệ-sanh năm rồi lời thôi. Hơn phân nửa số người chết bởi bệnh trong ruột, và bệnh kiết hành bung từ tháng juin đến tháng septembre 1912. Trong hai tháng đầu năm 1913 số người mang bệnh kiết mà chết thì ít hơn trong đầu năm 1912.

Nay nhờ dùng thứ thuốc mới tìm được là chlorure d'émétine dặng chít vào da mà trị bệnh thì đã chữa được nhiều người, thuốc thiết hiệu nghiệm.

Từ tháng juillet tới 01 tobre 1912 thì binh thương hàn (fièvre typhoïde) phục phát, có nhiều người bị bệnh ấy mà bỏ mình.

Trong số tử của người hỗn-thô thì thấy số 1835 người chết. Một phần ba số ấy vì đau bệnh tức, một phần ba nữa là con nit mới đẻ, 125 người vì bệnh mắc dịch, còn binh hạch và trái giống thì ít.

Trong thành Chợlớn hai binh này cùng ít mà binh dịch rất hành hung, 221 người bị thì có 209 bỏ mình. Binh kiết nam nay rất dữ hơn các năm, có nhiều người tử mạng.

Tại Saigon Chợlớn mà người ta chết

nhiều vậy là vì bởi cuộc an ở không giữ theo phép vệ-sanh Phải toan liệu cần cấp đặng mà làm cho nước trong khiết hầu dứt tuyệt các chứng bệnh bởi nước uống mà sanh phát làm hại người tây và người hỗn-thô. Và lại cũng phải lo đời các chỗ đồ rất đồ phần là nơi nó hay rỏ xuống đất mà làm hư các mạch nước đang rứt lên máy chạy cho thiên hạ uống.

Lời nghị ngày 27 fevrier 1912 có tri cũ phải-viên xem xét cuộc vệ-sanh, thì Phải-viên ấy đã nhìn biết phải cần cấp lo bỏ các chỗ đồ rất và phải lo sửa các thùng tiêu lại, cũng là khử trừ phần rất đặng làm cho nước uống tinh khiết.

Các công việc ấy thì số Tao-tác đã don bông đồ và lời phỏng lập rồi trình lên quan Toàn-quyền thì quan Toàn-quyền đã gởi cho ông Calmette tổng-lý Pasteur-Viên thành Lille nghiên lý. Ông Calmette mới trả lời rằng làm y như bông-đồ và lời phỏng lập ấy thì được.

*sau sẽ tiếp theo.*

**CỤC ĐÔNG TÂN VÂN**

*Chronique de l'Extrême-Orient*

**MỘT VUA CAO-LY KHÔNG NGÔI**

Hàn-thành-báo (nhật-trình kinh-dô Cao-ly) thuật một chuyện rất kỳ: Họ đồn rằng có một người Cao-ly sang qua miền hướng tây Mãn-châu mà lập một nước làm vua một cõi. Người ấy là danh-sĩ Cao-ly tên là Yi Siyung, vạn trước khi xứ Cao-ly chưa sát nhập về Nhật-bổn thì danh-sĩ này chẳng chịu tùng phục Nhật bổn, bèn xuất của ra mua tại Haniho một miếng đất rất lớn tục kêu là *Tràng-bạch-sơn-Thôn* đoạn đem vợ con thân bằng cùng rừ người hỗn bang tới đó mà ở. Người ta nói có hơn một muôn người Cao-ly bỏ xứ mà theo danh-sĩ này. Bởi xứ ấy điền phi địa ốc nên chẳng bao lâu danh-sĩ ấy trở nên giàu có bá vạn. Mỗi năm tại An-dông lúa xuất cảng là 10 vạn tạ thì phần nửa bởi Trưởng-bạch-sơn-thôn mà ra. Danh-sĩ này khéo sắp đặt mà trị dân chúng, gia tâm lo giáo giục dân tinh cất nhà trường sơ học trong các ấp, tại Haniho có một trung-học-đường còn đặng tinh cất một cái đại-học-đường nữa. Trong

trường dạy học thì cốt chủy lo cho trò biết ái quốc. Và lại danh-sĩ này y muốn chiêu binh mãi mã. Đã có muôn người Trung-quốc rất đông qua đó lập cuộc tuần cảnh cũng đặng tích trữ súng ống thuốc đạn.

Dinh phủ của va thì cất chính giữa còn chung quanh thì là nhà của những người trung tín với va ở. Còn vòng lớn ra ngoài bề kinh tám chừng 6000 thước thì là dinh giã, làm vừa thiết tạo có lớp lang, có đặt phòng hồ các nơi và mỗi chặng có sãm ngựa sẵn để qua lại thay đổi.

Mùa xuân rồi đây có một lớp thảo khấu (ăn cướp núi) cỡi ngựa đến xây Haniho mà đánh. Song chúng nó bị người trông thành đánh chết rất nhiều mà phải bại tẩu, bỏ lại hai người đầu đảng và súng ống thuốc đạn rất nhiều.

Người ta đồn rằng có hơn 18 vạn dân Cao-ly ở tại Chiên-tào cùng chung quanh lối đó đã thế sẽ hết lòng trung với vua không ngôi này.

Họ nói Chánh-phủ Trung-hoa diêm nhiên chẳng nói động chí lời danh-sĩ này nên va mới được tiêu điều khoản lạc đây lòng ngưỡng vọng việc ngày sau.

*Lưu trong Revue Indochinoise n. 8-1912.*

**NGƯỜI ÂU-CHÂU VÀO TRUNG-KY VÀ BẮC-KY**

*Les Européens en Annam et au Tonkin*  
 Trong năm 1660 đến năm 1775.

BÀI NÀY BỒN-QUAN DỊCH CHỮ TÂY CỦA CÁC BÀI LANGSA BA TIẾNG NÓI XÀ CÓ LỤC SỰ-KY VÀO MÀ SẢNH — tiếp theo.

Qua năm 1671 thầy cả Hainques bị người ta thuốc chết, có một thầy Briadeau qua đó giúp ngài cũng bị thuốc luôn. Người ta cho là người Bút-tu-gê làm chuyện ác ấy.

Ông Giáo-chủ Paffu trong năm 1663 trở về Âu-châu đặng tinh các việc lợi hại trong sự giảng đạo và xin tòa hành cho/quyền tự do không tùng Giáo-chủ Bút-tu-gê. Trong con Giáo-chủ này đi khỏi thì ông Giáo-chủ de Lamotte Lambert đặc hai thầy cả tên là Bourges và Bouchard cùng nhau lên Bắc-kỳ (juillet 1669).

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình **Lục-tỉnh-tân-vân** giùm



Khi ông Giáo-chủ de Lamotte Lambert về tới Xiêm-la thì có nghe rằng tại Trung-kỳ hai thầy cả đã bị trúng thuốc độc mà chết, vì vậy nên không ai lo sóc bôn đạo thì ngài lập tức qua Trung-kỳ. Đến nơi ngài thấy bôn đạo phân vân, kẻ thì theo các thầy dòng Đ. C. Jésus, người lại theo thầy cả mới, còn người Bút-ta-ghe thì âm mưu xúi giục đang rầy rụa. Giáo-chủ de Lamotte Lambert bèn lo sắp đặt các việc lại, đặt một thầy cả ở đó rồi ngài trở về Xiêm sai thầy cả Vachet đem của lễ qua đưng cho chúa Hiền-vương (mũi 1673). Chúa Hiền-vương thọ lễ bèn cho các thầy cả dòng Sai trú ngụ trong xứ và cho phép lập đền thờ.

Qua năm 1670 ông Giáo-chủ Pallu đã được đức Giáo hoàng châu phê các lời ước xin, cũng được vua Louis XIV nước Langsa giao 2 tờ văn-thơ và của lễ đem qua giao cho vua Xiêm và chúa Bắc-kỳ, bèn từ biệt Âu châu.

Khi ngài qua tới Xiêm-la thì mặc lo học tập việc triều nghi nên qua đến năm 1673 mới trao thơ cho vua Xiêm được; lễ trao thơ rất trọng thể. Vua Phra-Naret nghe đọc thơ lấy làm vui mừng bèn hỏi thăm các việc bên nước Langsa và vua. Từ đó về sau vua Xiêm hết lòng chiều cố các Giáo chủ cũng cho phép giảng đạo thông thả.

Ông ấy đến khắp tứ phương. Ông Giáo chủ Pallu thừa cơ hội bèn sang qua Bắc-kỳ. Hỏi thăm tình hình thì thầy Deydier và thầy Bourges nói rằng vua Lê-gia tông rất thuận lương sẽ vui lòng cho ngài kiến giá. Nghe tin ấy ngài bèn sắm sang lễ vật đến ngày 20 avril 1674 xuống tàu. Song tàu ra khơi bị bão táp vào bãi cù lao Lữ-tổng phiêu lưu 3 tháng trường mới vào đến hải-khẩu Cavite. Đồ-độc là người I-pha-nho tên Manuel de Léon y Saravia hạ lệnh bắt ngài, chẳng phải vì việc binh đao hai nước, mà là vì trong mình ngài có đem theo một tờ phông lập mỗi nhánh hàng buôn Ấn-độ của vua nước I-pha-nho tại Bắc-kỳ (ấy là cái thơ của thầy bề trên trường La-

tinh dòng Sai gởi cho Tê-trưởng Colbert nước Langsa).

Ông Pallu bị giam tại đó 1 tháng sau bị giải về kinh đô nước Êt-banh mà chịu xử.

Quan Đô-độc Lữ-tổng bắt ngài dẫn xuống tàu chạy về Húc-kỳ tới nơi là trong năm 1676. Qua năm 1676 mới dẫn về kinh đô Êt-banh, tòa lên án tha ngài mà chẳng thấy quả trách Đồ-độc Lữ-tổng làm việc ngang ngược như vậy.

Trong cơn say ông de Lamotte Lambert qua Trung-kỳ đến ở Húc-it-lâu rồi tỉnh đi viếng các tỉnh Bắc-kỳ. Trước khi khởi hành thì chúa Hiền-vương có hứa cùng ngài sẽ cho giảng đạo thông thả trong nước.

Từ đó hội giảng đạo dòng Sai mới là bền vững tại Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

**KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI**

tiếp theo  
Poème de Kim-Vân-Kiều

1067. Thuyền vừa đỗ bến thành thôi,  
1068. (Bạc-sanh lên trước tìm nơi mỗi ngày,  
1069. Cũng nhà Hành-viên xưa nay,  
1070. Cũng phường bán thịt cũng tay buôn người,  
1071. Xem người định giá vừa rồi,  
1072. (Mỗi hàng một đã ra mời thì buồn,  
1073. (Mướn người thuê kiệu nước nâng,  
1074. (Bạc đem mặt Bạc kiệu đường cho xa,  
1075. (Kiệu hoa đặt trước thiếu hoa  
1076. Bền trong thấy một lư ra với vàng,  
1077. Đưa nàng vào lay giá-dang,  
1078. Cũng thân-mây trắng cũng phông lâu sarh,  
1079. (Thoạt trông nàng đã, biết tình,  
1080. (Chim lồng khôn lẽ cất mình bay cỏi,  
1081. (Chém cha cái số họa đào, tao  
1082. (Cổ ta rồi lại buộc vào như chơi,  
1083. (Nghĩ đời mà ngán cho đời,  
1084. (Tài tình chi lắm cho trời đất ghen!  
1085. (Tiếc thay nước đã thanh phiền,  
1086. (Ma cho bán lại vẫn lên mây lư?  
1087. (Hàng-quan với khách hồng-quân,  
1088. (Đã xây đến thế còn vẫn chưa tha,  
1089. (Lữ từ lạc bước bước ra,  
1090. (Củ thân liêu những từ nhà bện đi,  
1091. (Đầu xanh đã tới tình gì,  
1092. (Mà hồng đến quá nửa thì chưa thôi,  
1093. (Biết thân chạy chẳng khỏi trời,  
1094. (Càng liêu mặt phồn cho rồi ngày xanh,  
1095. Khi thuyền tới bến, vừa dậu

thành thời dặng một chút thì Bạc-sanh lên bộ trước, dặng mà kiếm nơi buôn bán mọi ngày.

1068. Hồi đi! tưởng là chàng Bạc-sanh kia có cửa hàng buôn bán thế nào, chẳng dè chỗ đó là một nơi hành viện xưa nay vốn chứa quán nhà điếm, tề ra việc buôn bán đó là việc bán thịt, việc buôn người. Cha chả! buôn bán cũng to đó chứ!

1069. Khi Bạc-sanh đến đó thì nói với tàu-kẻ dặng mà bán nàng Tụy-Kiền. Tàu-kẻ xem người định giá đầu đây, thì chắc là được một mối buôn bán có lời, bèn mua chị ta.

1070. Tàu-kẻ từ thì mướn người thuê kiệu đến bến sông rước Tụy-Kiền về nhà. Hồi đó thì Bạc sanh đã kiếm dặng mà đem mặt lảnh đi một nơi xa rồi.

1071. Đến lúc Kiền về tới nhà, vừa đến chốn thêm hoa đặt kiệu xuống, thì đã thấy một mụ già ở trong nhà với tay chạy ra mà đón chị ta vào trong nhà.

1072. Mụ già đó lại đem chị ta vào lay giá-dường. Chị ta ngược trông trên ban thờ, tề ra lại là thân mây trắng mà nhà ấy cũng lại là một nơi lầu xanh như nơi Từ-bà hồi trước đó.

1073. Chị ta thoạt xem thấy vậy thì đã biết tình rồi, biết là mình mắc phải tay bện-rồi, nhưng mình đã lỡ chon đến đó, chẳng khác nào chim đã vào lồng không thể nào mà thoát thân dặng nữa.

1074. Chị ta buồn rầu ngán nỗi mà lại, giận cái số phận của mình, than rằng: "Chém cha cái số mình là cái số đào hoa bạc mệnh, cứ kháng kháng mình buộc lấy mình hoài, vừa cỏi ra chưa dặng bao lâu sao lại buộc vào dặng dữ vậy?"

1075. Nghĩ sự đời mà ngán nỗi cái đời mình vô cùng, Thôi mà dám trách ai đâu, trách vì tài tình của mình bởi nhiều quá cho nên trời đất ghen mà xui ra rui ro hoài như vậy chẳng?

1076. Tiếc cho cái thân trong ngọc trắng ngà, lâu nay đã dặng xa chốn hồng trần mà nay lại dơ bẩn, khác nào nước đã đánh phen cho trong,

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

mà lại bị kẻ khuấy bần lên cho đục lần nữa vậy.

(1077) Trời đất ôi! Trời là Hồng-quần (lò lớn) mà tôi thì là khách hồng-quần (quần đờ), khác nhau một tiếng văn mà thôi, vậy sao mà trời xây tôi hoài, đã xây cho tôi đến đổi ba chìm chín nổi, mà vẫn còn vẫn tôi chưa tha. Trời làm chi mà ghét tôi dữ vậy, trời hỏi trời?

(1078) Từ hồi tôi lỡ chọn bước ra khỏi nhà, tôi cũng đã liệu biết cái thân tôi đến non non này, chớ phải không biết đâu!

(1079) Hỡi ôi! Đầu xanh tuổi trẻ, đã tội tình gì cho lắm, mà sao tôi phải đem cái má hồng ra đền nợ đời, gần quá nửa đời người vẫn chưa rồi cho.

(1080) Thôi mà tôi cũng biết đó là cái số phận trời bắt như vậy, chạy đâu cho khỏi dặng lưới trời bày giờ, thôi thì tôi cũng liều cái mặt phần lần nữa dặng qua ngày qua tháng đi cho rồi.

*Hoa đóa do trong đầu số có chữ « Đào-hoa thị phong tinh chi khách » nghĩa là người ta gặp phải sao Đào-hoa chiến mạng thì là một đời người phong tinh.*

*Sau sẽ tiếp theo.*

### BIÊN THUẬT KỶ TRUNG KỶ

*(Exploits des escrocs)*

#### Độc biên

Có tên Đồng-tiền-Ất, nhà nghèo đi làm mướn kiếm ăn. Một buổi đi dặng gặp một đứa con gái đi bơ vơ một mình. Nó xin va cho nó đi theo có bạn, rồi lần lần hỏi rằng:

— Chẳng hay chú đã có vợ chưa?

— Ừ! nàng hỏi chi vậy, cho tôi cực lòng. Nhà tôi nghèo không có một đồng điều dính tay, ăn còn không có hưởng chi là vợ.

— Tội nghiệp! Bây giờ tôi muốn lấy chú chú chịu chăng?

— Thôi nàng đừng đốn tôi. Tôi nghèo như vậy, nàng lấy tôi mà làm cái gì?

— Được mà, không hề chi! Duyên trời xui, nên tiếp gặp chàng, xin chàng chớ ngại.

Anh kia mừng lắm, bèn đưa ả đó về nhà. Trong nhà chỉ có một manh chiếu rách che ngoài cửa và một cái giường nát mà thôi. Chị ta không hồn giận chi hết, đành lòng ở đó với anh ta.

Được vài bữa, chị ta đưa cho anh nọ 3 lượng bạc, biểu ra tiệm vải mua hàng dặng may áo cho anh ta. Anh ta mua về thì trời đã tối. Qua buổi mai, chị ta mở hàng ra xem thì thấy một vài chỗ thủng như hình một ả. Chị ta làm bộ giận mà nói rằng:

— Mua một tấm hàng như vậy mà cũng không biết xem xét cho kỹ cang, thì còn mong sao cho thành gia lập nghiệp dặng nữa.

Nói đoạn vào bếp nấu cơm ăn đầu đầy, bắt anh ta phải đem tấm hàng ấy đến đổi lấy tấm hàng khác.

Anh ta vừa thẹn với vợ, vừa lại tức mình, đến tiệm vải rầy lộn với chủ tiệm um sùm. Một lát chị ta cũng đến, mồm năm miệng mười, làm cho chủ tiệm phải dưng chén nước trà cho anh kia mà chịu lỗi. Anh kia đang lúc khát, cầm ngay chén nước mà uống. Chẳng dè uống vừa rồi, thì anh ta tức thì sặc máu mồm máu mũi ra mà chết.

Chị ta la khóc um sùm, kêu là chủ tiệm đánh thuốc độc mà giết chồng chị ta.

Chủ tiệm thất kinh, sợ chị ta đem cớ thì lại sanh sự lôi thôi cho mình, bèn lo lót cho chị ta 500\$ để chị ta im việc đó đi.

Chị ta được tiền rồi thì đi mất. Chủ tiệm về sau mới biết là chị ta lập mưu mà gạt mình.

### VIỆT-NAM THỜI TẬP

*(Cahiers de l'Annam)*

#### V — VIỆC PHÒNG BỊ BỆNH HOẠN CHO CON DÂN VIỆT-NAM

*(Tiếp theo)*  
*Préservation contre les maladies dans ce pays*

Vậy lấy cái nghề làm thuốc của người Langsa và cái nghề làm thuốc của người bôn-quốc ta mà sánh nhau, thì thấy cái sự kém sệt bội phần. Bởi đó chớ nên Nhà-nước dòm thấy nơi tỉnh-thành và các nơi điền giã trong hương thôn dân sự còn quê mùa thô-

tục, nhà-nước mới lập nên nhà-thương nhà-thị tại tỉnh thành và nơi các châu quận để trừ thuốc tây, cho các thầy điều dưỡng ở nhằm các chỗ ấy mà cứu giúp người khi đau ốm. Trên có các quan thầy thuốc lo lắng dưới mấy thầy điều dưỡng ra công cho thuốc không, chẳng tính tiền, coi mạch thì mà giúp cho dân sự, việc này bây giờ tôi tưởng khắp xứ Nam-kỳ ta đều có vậy. Địa-hạt mỗi năm xuất tiền công bạc ngàn bạc muôn mà cứu giúp như dân, như gặp bệnh thường thì dùng thuốc thường, còn gặp chứng khó thì càng tốn công tốn thuốc nhiều hơn nữa. Ví dụ như một bệnh Mao-ếch, là bệnh rất khôn hại hơn các chứng bệnh khác, dễ đau mau chết, mấy thầy Annam ta gặp bệnh ấy thì khoan tay, mấy ông kêu là; Thử-dịch, thì thuốc Langsa là thuốc cứu bệnh đó như thần, không cho uống, chỉ có một cái việc chít mà thôi. Như xây gặp bệnh này thì tốn công nhọc sức lắm, như là mấy thầy điều dưỡng. Làng phải cất nhà tạm xa chợ búa xóm riêng, mà đòi kẻ liệt, không cho ai lai vẫn lân la, chỉ có một thầy điều dưỡng cùng một người sai cất ở gần phải đề phòng cho mình, sau mới lo cứu kẻ bệnh. Tận tâm kiệt lực mà cứu cái tánh mạng của người, và lại còn lo cho kẻ còn trạng kiện trong nhà người đau ấy, nên thường phải chịu chít mà phòng ngự bệnh hoạn, và lấy ế nhà cửa hết thầy. Đó là bệnh hạch; còn bệnh thiên-thời ấu tả thì cũng làm một thế.

Vậy xét lại mà coi quan trên thương dân hay là ghét dân. Ân hậu cao sâu nói không hết dặng, dầu ai ai tôi tưởng cũng phải kiến sự xút tinh chớ chẳng không. Nhà nước một phía thì lo cho dân tỉnh về sự bệnh hoạn truyền nhiễm, một phía thì nghiêm bảo các tổng các làng chẳng phép bỏ qua việc bệnh hoạn xây đến tại làng. Hễ hay tại đâu có bệnh thì phải cáo báo, vì như bệnh thiên thời, trái giống, mào ếch, bệnh toi, bệnh dịch xây đến, chớ người ta và các thú vật trong làng. Bởi vậy chớ nên có lời nghị ngày 20 janvier 1906, nhà nước dạy hương

Mỗi nhà thợ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tỉnh-tân-văn** giùm

chức các làng, nhiệm xây d... báo cho quan... dãi dọa thì p... buộc này... muốn cho d... cho người b... cường tráng, rõ biết cái t... hay đối trá... hiềm, nên n... chức không... không; khô... mà làm gi... chớ mấy ờ... mỗi việc d... chi cái việ... mạnh giới... báo cho qu... nhà người... ông làng c... trên hay l... cái ích ấy...? Lúc đ... làng ra h... hay cho c... chủ trum... đồ cho ch... xóm đầu l... nên làng... mắc lo việ... Bản này th... thầy chua...

30. — FEU

TRUYỀN BA

T...  
CÁ ĐÔNG A

Vợ Bô-n...

Bô-na-xơ...

câu ta. C...

— Tron...

lấy mà ph...

khỏi.

Cô Bô-n...

— Vui v...

như vậy t...

đâu.

M



...thường  
...các châu  
...ác thầy  
...ây mà  
...Trên có  
...trời mây  
...o thuốc  
...mach, thì  
...hầy giờ  
...ai có  
...ền công  
...úp như  
...hi dùng  
...ng khó  
...hiều hơn  
...lao-ếch,  
...c chứng  
...ết, mấy  
...khoanh  
...ịch, thì  
...bình đó  
...g, chỉ có  
...khư xây  
...học sức  
...ưỡng,  
...chợ búa  
...chống cho  
...một thầy  
...sai cắt ở  
...nh, sau  
...a kiệt lực  
...gười, và  
...ện trong  
...ng phải  
...nh hoạn,  
...y. Đó là  
...hời đầu tá

chức các làng hễ có nghe bệnh truyền  
nhiệm xây đến thì lập tức phải thông  
báo cho quan chủ tỉnh hay. Bằng vì lệnh  
đãi dọa thì phải bị giải đến tòa. Việc  
buộc này chẳng qua là nhà nước  
muốn cho dân sự dặng bình an, muốn  
cho người bần-quốc ta dặng khương  
cường tráng kiện. Lại nhà nước cũng  
rõ biết cái tánh hạnh người Annam  
hay dối trá, hay yếm ần việc nguy  
hiểm, nên mới nghiêm bảo như thế.  
Và lại mấy ông làng, mấy ông hương  
chức không hiểu cái nào hại cái nào  
không; không chiểu cổ đến dân sự  
mà làm gì, chết dân thì dân chịu,  
chờ mấy ông có chết đau mà sợ! Nền  
mỗi việc đều bỏ qua hết thảy, lo làm  
chỉ cái việc của người. Miền mình  
mạnh giỏi thì thôi. Rủi có ai cáo  
báo cho quan trên hay thì trước hết  
nhà người bịnh giận hờn, sau là mấy  
ông làng có oán. Người ta cho quan  
trên hay lẽ thì có ích lắm, sao lại đem  
cái ích ấy mà làm cái oán cái hận là  
gì? Lúc đó có quan đến xét lại kêu  
làng ra hỏi sao không cho quan trên  
hay cho cấp kỳ, thì ông cả đồ cho  
chủ trăm, hương hào, hương quản  
đồ cho chủ nhà và kẻ bán cận lối  
xóm dẫu không khai cho làng hay,  
nên làng không biết; ông xã lại nói  
mắc lo việc quan, nên không hay biết.  
Bận này thầy đồ cho bóng, bóng đồ cho  
thầy chùa, nói qua nói lại mà trở cái

phạt cái quả. Thương hại cho các ông  
hương chức ấy, không có mặt quan  
thì ăn nói khần khại, nói những là  
thầy kệ trời kệ; dựng đầu rồi thì kêu  
oan, kêu ức om sòm, lay da làng xã  
mà xin quan lớn tha tội, vân vân...  
Nói thì nói vậy, chờ trong lòng mấy  
ông lại còn lưu tâm oán hận là khác,  
chưa rõ cái lỗi của phận sự mình,  
dầu cho có ai các nghĩa giải nghĩa thế  
nào cũng không đủ mà hiểu dặng.

Một biết nói cái: *Mày sẽ coi tao mà  
thôi.* Quan trên thì ần cần, làng xã  
thì biếng nhác, hết thể cho dân sự  
nhờ dặng, ai có đau thì bỏ tay chịu  
chết cho rồi đời. Rủi có lay cho ai  
nữa thì ai chết nấy chịu. Thảm thương  
có nhiều nhà phải bị cái truyền nhiệm  
này mà chết chông chết chập hời ôi!  
tại đó ???

Chớ chi mấy ông làng mấy ông  
hương chức mà ra công một chút dặng  
cứu dân sự trong khi có xây đến  
những chứng bịnh truyền nhiệm như  
vậy, trước là cứu cái tánh mạng người  
ta, sau là đề phòng cho dân sự thầy cả.  
*(sau sẽ tiếp theo)*  
TRẦN-NGỌC-PHẬT

**TỰ DO DIỄN ĐÀNG**

*(Tribune de nos abonnés)*

**Dạ du cảm giới**  
*(La nuit porte conseil)*

Làm một bài phân phải quấy.

khuyến sáu tỉnh xét trước sau, phận  
bút-nghiên đầu dăm khoe màu, lời  
kím thạch ấy là lẽ chánh, việc nên  
chưa rành, đều tề lại thêm, mượn  
long mèo giả cuộc chơi đêm, cho các  
đảng nhơn nhơn xem xét, kể ra càng  
thêm ghét, ninh tinh lại buồn thắm,  
người trong đời ai khỏi lao-tâm? Kể  
giữa thế ai không lao-lực? Suy xét  
cho tốt bực, quấy phải cũng khác xa,  
người lao-tâm mà nên cửa nên nhà,  
kể lao-lực được thêm tiền thêm bạc.  
— Tỉ như: trên mấy đảng đa xấu  
quảng giác, dưới các hàng đại chi  
học sanh, ngày lo quan-vụ học hành,  
tối lại tinh đều hữu ích, giỏi thì tìm  
sách kiếm tuần diển dịch, còn dở thì  
nấu-sử xôi-kính, đã lao-tâm mà có  
ích cho mình, dờng ấy lao-tâm nào  
có uổng. — Còn mấy ông làm ruộng,  
thường hay dặng sớm thừe khuya,  
lớp lo mưa xuống tràn đia, phần ngại  
nắng chan hư mạ, lo sấm nôm bắt  
cá, lo rền phẫn phát bùng, gặp phải  
mùa lúa chết thê rừng. Lao-lực ấy  
ai mà không sợ? — Còn những tay  
làm thợ, và mấy kẻ bán buôn, kể toan  
làm rạp, làm khuôn, người lại lo lời  
lo lỗ, lao-tâm như vậy ngộ, lao-lực  
như vậy hay, chen giữa trần mà nghề  
sản trong tay, cơm áo lẽ nào không  
có đủ...

30. — FEUILLETON DU 30 OCTOBRE 1913 298)

**TRUYỆN BA NGƯỜI NGŨ-LÂM PHÁO-THỦ**

TIỂU-THUYẾT LANGSA  
CỦA ÔNG ALEXANDRE DUMAS CHA ĐƠN BA

**XVIII**  
*(tiếp theo)*

Vợ Bô-na-xơ bèn mở tủ lấy túi bạc của  
Bô-na-xơ đem ra khoe hồi này mà giao cho  
cậu ta. Cậu ta lãnh lấy bạc ấy mà nói rằng:  
— Tương kể trụ kế, bạc của Tề-tướng  
lấy mà phá mưu của Tề-tướng chơi, mới là  
khoái.  
Cố Bô-na-xơ nói rằng:  
— Vui vẻ và có lòng cứu hiểm phò nguy  
như vậy thì linh-bà chẳng hề quên ơn cậu  
dâu.

— Tôi đã dặng thường nhiều rồi là vì tôi  
thương cô mà cô đã cho phép tôi nói ngay  
cô nghe, ấy là tôi dăm kỳ sở nguyện rồi.  
Vợ Bô-na-xơ thình lình nghe ngoài đường  
có tiếng người ta nói trong tờ tiếng chông  
mình bèn cả kinh mà bảo Đạt-ta-Nhan  
nín. Đạt-ta-Nhan liền chạy đi đóng cửa giải  
then rồi nói rằng:  
— Chừng nào tôi đi rồi đây thì chông  
cô mới vô dặng.  
— Còn phận tôi cũng phải đi, chớ ở đây  
sao tiện, vì hề nó thấy mất bạc, nó sẽ hỏi  
thì biết cất nghĩa làm sao?  
— Vậy thì có cùng tôi lên tuốc phòng tôi  
thì xong.  
— Không, tôi sợ cậu bắt tù làm.  
— Tôi dám thề cùng cô chẳng hề có đả  
tiểu-nhơn đâu mà phòng nghi ngại.  
— Thôi đi thì đi.  
Hai dặng lên mở cửa nhẹ nhẹ hông mà  
tuốt lên lầu bề môn lại rồi dòm theo ket cửa

sở mà coi thì thấy cậu Bô-na-Xơ đang nói  
chuyện ngoài cửa với một người bạn áo  
chòan. Đạt-ta-Nhan nhìn biết là tướng khôi  
ngô khi trước gây lộn với va tại ấp Mãng,  
bèn giắt grom chạy tuốt ra cửa: Vợ Bô-  
na-Xơ chạy theo hỏi:  
— Cậu làm cái gì kỳ vậy? Trong mình  
dương dài lãnh mạng của linh-bà có rảnh  
rang đâu mà đi hủy tánh mạng được, tôi xin  
cậu phải nhân nại. Kia hai người họ đang  
nói chuyện tôi đó có nghe không?  
Đạt-ta-Nhan bèn dòm theo ket cửa thì  
thấy Bô-na-Xơ mở cửa vô nhà rồi trở ra nói  
với người nọ rằng vợ va đã đi rồi, chắt  
sao cũng trở về trong cung. Thi người ấy  
hỏi rằng:  
— Khi chủ đến kêu tôi thì vợ chủ có  
nghĩ nan đều gì chẳng?  
— Không, tánh tinh nó hay lăng lơ, chắc  
không nghĩ nan chuyện ấy.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Áy vầy mà:

Ghê-ghớm những phường du thủ, hồ-hang mấy á tào-kê, bày biện những nghiệp-nghề, bán-buôn không vốn-liển, muốn mau giàu rồi sanh chuyện, bực rầu cha nở, buộc mụ này; tham nhiều của lại bày đều, nổi tọc con ngây cho thàng đại, làm những điều phi ngãi, dấy những cuộc bất nhơn, đầu lo trời giận đất hờn, miễn dặng no-lòng ám-cật, trái tai vì lời thật, dặng miệng bởi thuốc hay, khuyên những kẻ đương mê say, coi các lời mà suy nghĩ, nó dõ đi thì mình cứ kêu là con đĩ, đã mất tiền sao còn tung vị là có bầy cô-ba, vắn mặt mình thì nó dõn với người ta, sao chẳng xét cứ đem tiền dặng nó mãi, mình cho nhiều thì nó chê mình đại, mình chơi mãi thì chúng cợt mình mê, đều ấy thấy thường lẽ, việc này nghe chẳng lạ, muốn so cùng Âu-Á, thì phải bớt lần-lần, vì ngày đi làm đã mệt mỗi tấm thân, tối xin để rảnh rang cái bụng.

Dám khuyên:

Dạ du mặt dặng,  
Tùy phận tâm an.

Còn có muốn thừa hưởng thì xin: đạo bèn trường bốn phía lang-cang, xem Huê thảo mà ngắm thì cũng lịch, chơi vầy ắt không hay mich, hoặc là bày cuộc đờn mà khuyến khích kẻ tri-âm, chơi với người đồng chí

đồng-tâm, bạn với kẻ chung bị chung lạc, rãnh dạy cháu con đưng làm sự ác, rãnh khuyên thê thiếp chớ mong lòng gian, hề chừng mệt mỏi rồi thì vào trường nghĩ cho an, khuyên mựa chớ ngoại cầu tha sự. Chơi đờn không ích ấy thường lẽ, Tồn của hại người tri mần mê. Nhân khách chơi đờn chơi phải xét, Kẻo mà chúng cợt với người chê.

Vô tiêu bất thành đại

*On va du petit au grand*

Xưa nay, annam chỉ có chuyên nghề ruộng-nuơng, trồng lúa. Bởi rứa cho nên, ít quen duỡng thương mãi. Từ buổi có nhật báo quốc-ngữ đến nay, nói cho phải thiệt cũng có nhiều ông đa văn quân kiến chỉ bảo cách này thế kia, rừ hùn hiệp, lập nhà buôn mà tranh giành mỗi lợi cũng ngoại quốc chinois, ấy là luân về đại thương, bởi annam lâu nay chưa rõ việc hùn hiệp cho nên dẫu cho có rừ được đi nữa, lập ra cũng chẳng được thành và miêng viêng.

Theo tri tôi nghĩ, vì trước có nhỏ sau mới lớn được. (Tiệm cái còn phải có tiệm ngành thay).

Ước ao sao được như vậy: Thì đồng ban ta sẽ được dang đi sự buôn-bán, hết sự nghi nang và mới rõ đường thương mãi là nẻo lẩn

bộ, trong các tỉnh hoặc nơi làng xóm annam ta hiểm chỉ người dư dả, mà nếu không đa đoan việc nhà thì cũng nên lập ra tiệm buôn-tạp vật nơi chỗ mình ở, trước là thủ lợi, sau làm gương cho kẻ hậu-tân và anh em còn cháu vì chẳng phải là cả gia quyến lo việc ruộng nuơng được hết, cũng có kẻ yếu đuối dễ sản sóc tiệm buôn bán hơn là chơi bời, đã tốn hao tiền bạc, làm bại hoại phong tục, và mất cang thường luân lý cho bần xứ. Được như vậy, lo chỉ là annam không ham hùn hiệp, chớ cứ luận đại thương hoài thì biết đời nào cho ròi.

Hiếm chỉ là cuộc buôn trong Nani-kỳ, như cuộc bán rượu trắng, thiệt là dễ lắm ít rợn ràng. Nhắm xem nơi mình ở nếu bán rượu trắng được thì cũng nên lãnh bài nhi (marchand en gros) bài nhật (dépôt particulier) mà bán. Chớ nói gì bài cái tại tỉnh thành (dépôt régional) ai ai cũng rỏ là đại lợi nhưt là chinois mền lăm. Sao cho được: Đông có mây, tây có tao dẫu nhỏ lớn mặc dẫu, chớ sẽ được trông cậy ngày sau kinh đình đổ sô cuộc thương mãi. Chớ khá nói: Thà cho nhau ăn vàng, hơn dắc dặng đi buôn. Vàng tất đòi đều què kịch, xin các ông miêng chấp.

— Còn thằng Đạt-ta-Nhan, nó có ở trên phòng nó chăng?  
— Tôi tưởng không vì cửa đóng kín mi  
— Tuy vậy mặc lòng, cũng nên đi đến đó coi thử.  
Nói rồi lên gõ cửa mà chẳng thấy ai trả lời vì Đạt-ta-Nhan với vợ Bô-na-Xơ đóng cửa ngồi nín lăm thình còn hề-dồng của Đạt-ta-Nhan thì đã đi theo hầu cậu Bọt tốt.  
Bô-na-Xơ bèn xuống thang mà nói với Rô-sơ-Pho rằng không có ai ở nhà hết thì Rô-sơ-Pho nói: Thôi, ta nên vào nhà chú mà thương lượng.  
Vợ Bô-na-Xơ thấy vậy bèn than rằng:  
— Nếu chúng nó vô đó thì mình hết trông mà nghe coi nó tình việc gì.  
Đạt-ta-Nhan bèn nói:  
— Xin cô chớ lo.  
Nói rồi bèn cúi xuống đỡ 3 tấm gạch và lấy khám lột gần đó đoạn rừ vợ Bô-na-Xơ đồng

nhan qui gói kê mà lông tai, thì nghe người kia hỏi Bô-na-Xơ rằng:  
— Chú có chắc trong nhà chú không ai nữa chăng!  
— Tôi chắc không có ai hết.  
— Vậy chớ vợ chú bây giờ đi đâu?  
— Nó đã về trong cung tôi.  
— Nó có nói chuyện với ai nữa không?  
— Không.  
— Tôi hỏi việc ấy là vì có việc quan hệ lắm.  
— Thế vậy việc tôi nói với ông đó quả là một việc trong hay sao?  
— Trọng lắm chớ, tôi chẳng giấu gì chú.  
— Nếu vậy thì quan Tê-trưởng rất bằng lòng.  
— Thiệt vậy chú, mà chú có chắc khi vợ chú nói chuyện với chú có khai tên ai ra chăng?  
— Không có khai tên ai ra.

— Có nói tên cô Sơ-huơ-Rôi hoặc tên Bưc-kim Gam hoặc tên cô Hoet-nê chăng?  
— Không, nó nói muốn sai một người qua luân-dồn lăm ơn cho người sang trong kia.  
Vợ Bô-na-xơ nghe nói vậy bèn chưởi thảm ràng:  
— Thiệt là quân phản phúc.  
Đạt-ta-nhan bèn nắm tay cô ta mà bảo nín.  
Rô-sơ-pho nói. — Chú thiệt là người bất tri, chớ phải hỏi này người ta già đó ưng thuận thì đã lấy được cái thơ rồi. NƯỚC nhà hiểm nghề mà chú cứu được thì quan Tê-trưởng chắc trọng thưởng chú.  
— Trọng thưởng cách nào?  
— Là cho chú vào quôi lộc.  
— Quan Tê-trưởng đã nói vậy sao?  
— Ngải đã có ý đó hôm nay.  
— Vậy thì ông đừng lo, vợ tôi nó thương  
*(Coi qua trường 18)*

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

Số 298  
TỈNH  
T  
Tỉnh S  
khác N  
châu-th  
tràng là  
Gao-man  
là xứ kh  
Là hội  
và tỉnh  
quốc nh  
Ba-thác,  
Sóc-tràng  
gió đấy  
Tỉnh S  
thành l  
chúng l  
điền, c  
ai kh  
còn 2mu  
đia, báo,  
Tỉnh S  
đấy:  
Đông  
liệu, Tây  
cận Cant  
Châu t  
Trà-vinh  
ngã Đại-  
Bắc-liên-  
187 ngàn  
Longxuy  
tới Rách  
(theo đ  
tràng, Đ  
ngân th  
Tư Số  
hoặc đi  
xe được  
mà thời  
MỒ



# HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

Geographie

TRADUIT D'APRÈS LE BULLETIN DE LA SOCIÉTÉ DES ÉTUDES INDOCHINOISES

ASIE (Đông-phương) — COCHINCHINE (Nam-kỳ)

## TỈNH SỐC-TRĂNG

### Tứ chí, phương diện

Tỉnh Sóc-trăng cũng như các tỉnh khác Nam-kỳ, thường hay lấy tên châu-thành mà đặt tên cho tỉnh. Sóc-trăng là tiếng nói trại-bè vì người Cao-mán kêu là Srok Khleang nghĩa là xứ kho.

Là bởi vì khi trước tỉnh Sóc-trăng và tỉnh Ba-liêu thuộc về Cao-mán quốc nhập lại làm một tên là tỉnh Bả-thác, có cái kho tàng tại chợ Sóc-trăng nơi nền lộ đặt rượu bầy giờ đây.

Tỉnh Sóc-trăng phương diện đạt thành là 23 muôn 8700 mẫu, có được chừng 14 muôn 1000 mẫu đã thành điền, còn 7 muôn 6400 mẫu tuy chưa ai khẩn mà cũng làm ruộng được, còn 2 muôn 1300 mẫu thì là sông, rạch, địa, hào, kinh, lộ.

Tỉnh Sóc-trăng đông tây tứ như sau đây:

Đông cận Trà-vinh, Nam cận Bạc-liêu, Tây-nam cận Rạch-giá, Tây-bắc cận Cánh-tho.

Châu thành Sóc-trăng xa châu thành Trà-vinh 70 ngàn thước ấy là nơi theo ngã Đại-ngãi, Bắc-trang, Tiêu-cần, xa Bắc-liêu 49 ngàn thước, xa Rạch-giá 187 ngàn thước (do theo ngã Đại-ngãi Long-xuyên, hủi Sập nếu đi ghe lườn theo ngã trong thì 142 ngàn thước tới Rạch-giá), xa Cánh-tho 57 ngàn thước (theo đường liền nếu do theo Sóc-trăng, Đại-ngãi, Cánh-tho thì phải 65 ngàn thước).

Từ Sóc-trăng qua Bạc-liêu đi ghe hoặc đi bộ cũng được. Đường bộ đi xe được tới Nhu-gia là 12 ngàn thước mà thôi.

(Sau sẽ tiếp theo)

## PROVINCE DE SÔC-TRĂNG

### Geographie Physique

Comme toutes les autres provinces de la Cochinchine, la province de Sôc-trang porte le nom de son chef-lieu, nom qui n'est qu'une formation due à la mauvaise prononciation annamite des mots cambodgiens Srok Khleang pays trésor.

Cette dénomination est probablement due à ce que les magasins du Trésor de la province cambodgienne de Bassac (comprenant à peu près les provinces actuelles de Sôc-trang et de Ba-liêu) s'élevaient sur l'emplacement maintenant occupé par la distillerie de Sôc-trang.

La superficie de Sôc-trang a été évaluée approximativement à 2,387<sup>km</sup>, sur lesquels environ 1,410 sont actuellement en culture, 764 sont susceptibles d'être cultivés et 213 sont occupés par des rachs, canaux, mares, routes.

La province de Sôc-trang est comprise entre les provinces de Trà-vinh, à l'Est; Ba-liêu, au Sud; Rạch-giá, au Sud-Ouest; Cánh-tho au Nord-Ouest.

Son chef-lieu se trouve à 70<sup>km</sup> environ du chef-lieu de Trà-vinh (via Dai-ngai, Bac-trang, Tiêu-cần); à 49<sup>km</sup> environ de celui de Ba-liêu; à 187<sup>km</sup> environ de celui de Rạch-giá (via Dai-ngai, Long-xuyên, Nui sập si l'on veut aller directement en pirogue de Sôc-trang à Rạch-giá il faut parcourir une distance d'environ 142<sup>km</sup>; à 57<sup>km</sup> environ de celui de Cánh-tho (voie de terre si l'on considère le trajet Sôc-trang, Dai-ngai, Cánh-tho, la distance à parcourir est d'environ 65<sup>km</sup>).

On peut aller de Sôc-trang à Ba-liêu par voie de terre ou par eau. La route de terre n'est carrossable que jusqu'au pont de Nhu-gia, c'est-à-dire pendant 12 kilomètres.

(à suivre)

## MẠI HÓA MÔI DÂN

(Maison de Fabrication)

### THẮNG BÌNH THIẾT ĐƯỢC

(Le fer qui fait vaincre)

Ái có mắt máu xanh xao thì nên dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà uống thì chắc khỏi bệnh, chẳng sai. Có lẽ khi chừ khán quan cũng đã chúng biết huyết-cầu là gì? Huyết-cầu này hề có hư, hoặc thiếu, mà dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà trị nó, thì mau lành bệnh vô hồi.

Khi nào đau mắt máu thì huyết-cầu thiếu hơn hồi khi còn mạnh giỏi, bên trở nên dot dot làm cho người bệnh phải tiêu tay mà nhừ đầu luôn luôn.

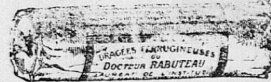
Có khi bệnh mắt máu nó gát nhiều người đờn bà. Khi không vut mắt tháng. Họ tưởng là có thai, chớ không dè trong mình đau. Gặp lúc như vậy cũng khá dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà cho người bệnh uống. Hễ có gặp người đờn bà nào mặt mày xanh xao, yếu ớt, buồn bã, làm việc chi cũng chẳng dạng thì hãy khuyên họ dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà uống thì trong vài ngày thấy trở nên đồ da thắm thối, siêng năng, vui vẻ, chẳng lo rầu đờn cho nữa.

Con gái mới có chồng thường hay có bệnh này, vậy kè dùng làm cha mẹ hãy coi chừng cho con cái.

Đây, tôi nhắc lại một lần là: huyết-cầu cũng như binh lính nó bảo hộ cho thân thể chúng ta. Đờn tay thì máu đặc lại mà cứng trở chẳng cho bụi bám cũng thế vì chi trảng chen vào mà hại ta, mà hễ về vì chi trảng lọt vào mình được thì máu bên ra tay chống cự và giết sạch.

Khi nào bị những thứ độc ấy nó làm cho mình đau, thì sao sao cũng chẳng khỏi hư máu, vậy hãy uống thuốc **Dragées Rabuteau** là một thứ thuốc rất linh nghiệm làm cho máu ta sẽ trở nên thanh vượng tráng kiện.

Quan lương-y Mermay



Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưnt hạng bảo-t-sư. Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat Saigon Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ-lớn.

### LỜI BẢO CẦN KÍP

Chừ khán quan chớ tưởng lầm rằng hút thuốc nhiều thì phải mạng bệnh, mình mang bệnh là tại mình không biết lựa thuốc mà hút, ba thì nào hút thứ này làm sao không hại.

Chừ khán quan khà hút được thứ thuốc Cigarette Diva chớ thường, muốn hút bao nhiêu cũng vô hại, mà lại thơm tho nhẹ nhàng trong cổ.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

COI QUÀ TRƯƠNG TRỢ 14

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình  
Lục-tính-tân-văn giùm

Echelle de 1:333.000

Kilomètres



NORD

# PROVINCE DE SÔC-TRĂNG



Sud



# RƯỢU COGNAC MOYET

Rượu COGNAC hiệu MOYET này đựng trong chai lớn cùng ve nhỏ. Trên mỗi chai, gần nơi nút, có một cái nhân ba màu như **CÓ TAM SẮC VẬY**



Trong mấy tiệm hàng xén đâu đâu cũng có bán

**CÓ BÁN SỈ TẠI HÃNG**  
**Union Commerciale Indochinoise**  
34, ĐƯỜNG CHARNER, 34  
SAIGON

COI QUẢ TRƯỞNG THỨ 15

LỜI ẮN HÀNH RA CỦA TY HỘI SỞ TRĂNG, THUỘC VỀ HỘI KHUYẾN HỌC TRONG NAM-KỲ

## HỘI THIẾT LẬP VỐN CANH-NÔNG ĐỀ MÀ TỀ TRỢ CHUNG TRONG NAM-KỲ

### CUỘC THIẾT LẬP HỘI ẤY

Nói cách thế hội ấy thông hành ra làm sao. Những sự ích lợi của hội ấy sanh ra của AUG. LOYE

Thư Biện-lý quan tạt tỉnh Sóc-trăng.

### Cách thế sắp đặt hội Canh-nông § 3. - Cách phát hành kho trữ vốn Canh-nông (tiếp theo)

Nội trong những người trong hội, cũng có lẽ có người không việc cần dùng, không chịu vay bạc ấy, nhưng mà nói đây là thí dụ như hết thấy đều xin vay. Những người trong hội ai ai cũng biết số lúa của mình đem trữ vào trong kho là bao nhiêu, bởi vì khi đem lúa vào kho, thì kho đã đo đặng, cân lường ngay thẳng chắc chắn rồi, và khi chiếu cái giấy mình có hội, thì kho đã phát biên-lai cho mình cầm làm bằng rồi. - Vậy nên mỗi người đều biết mình đặng phép vay số bạc đặng bao nhiêu. Vay mỗi người mới vào đơn cho người làm đầu hội nhánh mà xin vay bạc trước, trong đơn ấy phải tỏ ra rằng mình chịu để số lúa của mình trữ trong kho đó mà thế chớ số bạc vay (coi nơi trường tự phụ N°).

Ty hội Canh-nông xem xét coi những đơn của mấy người xin vay ấy nhằm chàng, xét rồi phải cho lời bảo kiết thế nào, rồi thì gửi các đơn ấy thẳng cho hội đồng kho-bồn tỉnh.

Hội đồng này nguyên đã biết gia sãng ruộng đất của các thuộc viên hội nhánh. (Coi tờ phụ thêm N° ) và đã chấp việc các thuộc viên ấy đồng chịu bảo lãnh chung cho nhau. (Coi tờ phụ N° ) mới chấp mà xin các đơn xét vay ấy lại, và những vật chịu để thế chớ. - Ta biết rằng các thuộc viên trong hội nhánh (Bổ-thảo) có để đặng vô kho số lúa 130.000 gia, và có treo vô thế chớ 200.000 \$ ruộng đất nữa đặng mà vay chung với nhau số bạc 100.000 \$ mà thôi. Thì hội đồng sẽ chấp đơn cho vay bên mới biên trong các nhà làm những giấy vay ấy cho mỗi người xin vay; giấy vay kỳ 3 tháng phải thay lại, bạc lời phải trả trước rồi hội đồng gửi những tờ vay ấy cho người làm đầu ty hội nhánh (Coi tờ phụ trường N°).

Người làm đầu ty hội nhánh đây bảo những người xin vay kỳ tên cho chắc chắn vào tờ vay của mình. Người đầu ty ấy cũng ký tên vào tờ mà đứng bảo lãnh, rồi gửi trả các tờ vay ấy lại cho hội đồng kho-bồn tỉnh.

Vả kho vốn trong tỉnh không có bạc dự dụng, nhưng mà bên có một hãng bạc nào đó chịu ra vốn cho kho-bồn tỉnh ta. Vậy người đầu hội kho-bồn tỉnh đứng tên ra sau mỗi tờ vay ấy, và ký tên vào tờ ấy, rồi gửi đến Saigon, cho hãng tiền bạc ấy.

Hãng này tiếp các tờ vay ấy, mỗi tờ đều có: 1° Cái ký tên của người đứng vay có chịu thế chớ cho kho-bồn tỉnh số lúa đã để vào trong làm của hội ấy, số lúa ấy giá cao hơn số bạc xin vay. - 2° Có cái ký tên của người đầu hội nhánh ký vào tờ đó chịu bảo lãnh chung với những người trong hội nhánh ấy. - 3° Cái ký tên của người đầu hội đồng của kho Canh-nông trong bồn tỉnh, cái ký tên này nó bao trùm những ruộng đất của các người trong hội. - Lại như nếu hãng bạc cho vay (tại Saigon) còn nài thêm cho Quân-hạt ký tên vào tờ ấy nữa, thì Quân-hạt cũng phải chịu, không lẽ chối từ. - Vậy hãng bạc ấy có đặng 3 cái ký tên chắc chắn rồi thì sẽ xuất bạc ra cho ta vay.

Mà bây giờ làm sao cho bạc ấy vô cho tới Bô-thảo?

Trong khoản này thì Nhà-nước phải dự giùm vô mà giúp cho để công việc ấy.

Hãng bạc tại Saigon sẽ đồng vào kho bạc số tại ấy số đồng cộng những bạc xin vay, kho bạc ấy phát ra cho hãng ấy một tờ mandat cho lãnh số bạc ấy tại kho bạc trong tỉnh Sóc-trăng, hãng ấy mới gửi tờ mandat cho hội đồng cai quản kho vốn Canh-nông tại tỉnh Sóc-trăng.

Hội này, hay là hoặc người chủ thủ kho vốn canh-nông cầm tờ mandat ấy đến trình với viên quan phát bạc mandat ấy mà lãnh bạc; lãnh rồi, liền tư tờ cho những người xin vay tự đến bồn tỉnh, tới tại chỗ cửa số kho hội Canh-nông mà lãnh số bạc mình xin vay, người chủ thủ kho Canh-nông chiếu theo số bạc trong tờ vay mà phát bạc ra cho mỗi người, hề người nào lãnh bạc thì phải biên-lai cho người chủ kho ấy cầm.

Nhằm công việc ấy làm nội trong mấy ngày cho hoành thành? Chừng trong 8 bữa mà thôi, không có tồn phí chi, chính chủ định tiền số phí con niếm mà thôi.

Giả như trong Bô-thảo, có một người chủ điền, khi làm mùa màng trâu lúa vô rồi, đặng 3000 gia, đem trữ vô kho của hội nhánh tại đó, rồi bên đứng xin vay trước số bạc 1.500\$00 để lúa ấy thế chớ. Nội trong 8 ngày thì lãnh đặng số bạc vay ấy rồi, lời mỗi tháng 4 phần, kỳ 3 tháng, số bạc lời là 45\$00. số bạc lời này phải trả trước, gia thêm vô đó hết năm đồng bạc nữa là bạc số phí và con niếm gửi tờ giấy lên xuống, cộng là 50\$00. Còn lãnh chắc ra đặng số bạc 1.450\$00.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Vả nếu lúa vô rồi, có kho vừa gấp rút, thế bạc 1.500 không, hay lắm.

Như vậy thuộc viên ấy, đặng thì về mà trả n tại trong ta và dụng n đề lúa m được, mỗi nhiều. nói lựa cho gặp công đồng cho đặng g

Giả như, thuộc viên giá lúa phá 2\$70 một gia mà trả g

Ta nhớ nó là 130 nay 3 tháng

Ta phải đi, giả như (tỉnh phong rồi) giả như

Phải nghĩ từ thế là

Vay 125 một gia, th

rồi liền ph

Ta nhớ l

gia đánh gi

bạc lời rồi.

Nay bấ

65.000 \$ n

lại cho các

trong số b

lời về ngữ

lúa, những

canh giữ

khỏi kho,

cho những

lo lắng gi

tổng cộng

số là 2.500

thì còn chi

ấy số bạc 4

Mỗi

Mà nếu như người chủ điền ấy, khi thâu lúa vào rồi, phải bị bán ra liền, hoặc bởi không có kho vựa mà trữ, hoặc bởi nhơn có việc xai gấp rút, thì người đó sẽ bán đặng cho tới số 1.500 đồng chăng? — Ta nói chắc là không, hay là đâu có đặng vậy cũng là ít khi lắm.

Như vậy đó, thì người trong hội ta, là người thuộc viên trong kho vốn Canh-nông, nhờ thế ấy, đặng thờ thối, — nhờ bạc vay ấy vay đỡ về mà trả nợ năng, hoặc động thuế khóa, lại tại trong tay hồi còn lúa nuôi an trong gia thất và dụng mà lo lắng sửa sang làm mùa tới, — để lúa mình trong kho đó đình đãi mà đợi được, mỗi ngày nghe giá lúa tại Chợ-lớn biết, lần lựa cho gặp giá cao, thì những thuộc viên sẽ công động bán tính với nhạq mà bán lúa ra cho đặng giá.

Giả như, mùa lúa rồi, cách 3 tháng sau, các thuộc viên trong ty hội nhánh Bộ-thảo thấy giá lúa phát cao, nhằm nên bán, giá lúa đặng 2 \$ 70 một tạ, tính lại lúa trong kho mình nhằm giá một tạ là 0, \$ 90 c, thì xuất lúa trong kho ra bán trum hết một lần.

Ta nhớ lại rằng khi để lúa vào kho, lượng nó là 130.000 gia (lúc ấy là lúc đương mùa) này 3 tháng sau rồi, coi nó hao hết là bao nhiêu.

Ta phải tính cái số hao ấy ra cho lớn hơn đi, giả như cho nó hao mỗi 100 gia hết 4 gia (tính phỏng hao cho lớn). Tính trừ số hao ấy rồi giả như còn lại 123.000 gia.

Phải nghĩ lại hệ cái làm cách thế cho trừ thì lúa đem trữ vào đó sẽ đặng tốt.

Vậy 125.000 gia ấy, bán thì giá là 0 \$ 90 một gia, thì đặng bạc 112.500 \$ 00. — Hệ bán rồi liền phải trả số bạc mình vay.

Ta nhớ lại rằng khi bạc cho ta vay trước đó, thì tính lúa một tạ là 0 \$ 50 c. — 130.000 gia đánh giá là 65.000 \$ 00, trong ấy có tính bạc lời rồi.

Nay bán đặng số bạc 112.500 \$ 00, trừ ra 65.000 \$ mà trả số nợ thiếu, thì còn chỉ tồn lại cho các thuộc viên ấy số bạc 47.000 \$, trong số bạc này còn phải trừ ra những bạc lời về ngữ bạc mình vay mà làm kho, làm trữ lúa, những số phí chờ lúa đem tới làm, số phí canh giữ lúa trong kho, số phí đem lúa ra khỏi kho, hoặc những số phí xuất ra trả trước cho những người trong đồng ty ra công mà lo lắng giúp các công việc ấy cho mình, tổng cộng các tiền phí ấy, tính lên cho chẳng số là 2.500 \$ 00. Trừ tiền phí này ra nữa rồi, thì còn chỉ tồn chắc chắn cho các thuộc viên ấy số bạc 45.000 \$ 00.

(Sau sẽ tiếp theo).

### NÓI VỀ TẬT XẤU CỦA CHÚNG TA

(Nos défauts)

Tôi thấy trong tờ «Lục tinh tân văn» số 287 trang thứ 19 «Bản lý tài luận» của W. Stoll nói rằng: Vả lại tôi có nghe rằng: *Những người đồng bang của chư tôn, làm hương chức làng, hay có thói xấu ép dân phải lo lót thì mới cho dân đến gần quan tham biện đặng.*

Thấy vậy lấy làm buồn và hồ thẹn quá, vì đồng hương mà lại đồng thể với nhau, nhưng mà lời ấy không sai; tôi bèn trừ nghĩ cho đạo đề thì phải mà !! Không trách được những kẻ ấy, vì tại phong tục ta làm cho mỗi người đều quen tánh dặt dục ấy. Tưởng vậy là giỏi!! là khôn!! Vì lúc nhỏ cha mẹ đem đến thầy học thì lại đem lễ vật đến cúng cho con học Sau đến mồng năm ngày tết, lại sai con đem lễ vật mà tế thầy. Lúc đó trong bụng trở ta, chắc sao cũng tưởng rằng: ta học đây, ngày sau cũng có kẻ đem lễ vật đến như vậy, ấy là một lý tưởng làm (mới học vớ lòng đó). Đến lớn lên ra làm chức việc chỉ trong làng, thì theo lệ thường, ngày tết, chức việc phải đem lễ vật đến mà tế hương chức lớn. Có người tế bằng bạc mới là quai cho chó!! Ấy là tập quán hồi lộ đó. Đến khi lên làm hương chức, thì cái tục tế ấy nó truyền lần thành ra một luật miêng của hương thôn. Nếu ai chẳng vậy thì gọi là người không biết điều. Cho nên cái thói tế ấy, đâm thắm đã lâu năm, làm cho mỗi người đều tham trong xương thịt, không sao mà bỏ được. Đây tôi nói phần đông, chứ không dám nói càng, vì cũng có người trung tính bém si chứ nào không.

Bằng muốn bỏ đều hủ lậu ấy, thì trước hết kẻ đương quyền làm lớn phải ra lệnh mà cấm dứt nó đi, đừng có tiếc cái lệ xưa nay mà bây giờ mình đương hưởng thì mới dứt được. Rồi nó sẽ dứt luôn cái thói an hủ lậu, bằng không dứt được, thì làm sao cho đáng nhưt thôn chỉ lương chức đặng, cho mau tiến hóa đều ngay lẽ phải. Hệ dứt cái lệ đi đàng rồi thì theo đường văn minh mới được. Tôi cũng biết rằng: những người hay ưa dùng hủ lậu, đọc đến đây chỉ cho khỏi nói rằng: cái thàng miêng còn hủ lậu, thì biết đâu mà bài bác đến cái lệ cũ của ông bà ta để lại đã lâu đời; nếu chẳng vậy thì ai ra làm lớn chỉ cho cực nhọc. Không nghĩ rằng: làm làng đề lo việc cai trị, giáo hóa và việc ích lợi chung trong thôn, chứ nào phải làm đặng an phần tế phần biểu chi đâu. Đây là nói theo bực mà tôi đã thấy tận mắt. Còn những trang hệ đề ra thì đã ăn lần những đố hủ lậu cho đến lớn, thì tôi chưa luận đến. Xin nhường lại cho các ông hùng biện cao đàm luận lý.

### MẠI HÓA MỖI DÂN

## THƯỚC RỜI

thuốc này đặng trong

Gói bia xanh có bao một miêng giấy trắng



trên miếng giấy này có đờ hiệu người làm thuốc bằng chữ đen và chữ "MÉLIA" bằng màu đỏ.

Thuốc MÉLIA này thiệt ngon, chẳng sợ thuốc nào bằng, vì là nhà dọn một cách kỹ càng trong lò lớn hơn các lò trong cả hoàng cầu. Trong lò ấy có hơn ba ngàn người làm việc.

Có nhiều chỗ kiểm thế hết chức lập theo cái bao xanh ấy đặng mà gạt bán hàng, nhưng mà rất lại thuốc hút-mùi cũng không ngon bằng thuốc "MÉLIA"

Người Annam biết dùng thuốc tốt chẳng hề để cho chúng gạt được.

Trong mấy làng tiệm nào cũng có bán thuốc MÉLIA. Hãy mua nó mà dùng.

Ấy là việc mở mang. Chẳng phải là mặc áo ca-sa mà được thành đứng chọn-tu

Seuls Importateurs pour l'Indochine  
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE  
SAIGON-34, B<sup>e</sup> Charner, 34-SAIGON

### ĐẦU THƠM XỨT TÓC

một

## "DRAGON IMPÉRIAL"

Đầu này thiệt là trong sạch và thiệt thơm vì dọn bằng nước thơm hiệu Dragon impérial.

Ái dùng nó thì tóc đặng đều và láng có ngời.

Dùng đầu này chẳng hề khi nào rụng tóc.

Trong các tiệm hàng xén nào cũng có bán.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE  
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE  
SAIGON. 34, Boulevard Charner, 34. - SAIGON

## VẢI VÀ DÙ

Khi nào chư-khán-quan có muốn mua vải trắng mà bán khá nài cho đặng vài số 320 có hiệu P.U. C. I. số 80.000 hay là số 666.

Thiên hạ ai ai cũng tìm 3 thứ vải này mà mua vì nó chắc làm Giặt dễ và màu trang tình luôn luôn. — Muốn cho áo-quần lâu hư thì nên thử 3 thứ vải này.

Dù hiệu P.U. C. I. ai cũng ưa dùng vì là đồ làm kỹ lưỡng, sườn chắc và tốt, nếu biết đường thì xài lâu lắm cũng chẳng hề khi nào hư.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE  
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE  
SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

COI QUÀ TRƯỞNG THỢ 14

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình  
Lục-tinh-tân-văn giùm



HOẢI CÂN

Lời lục ngữ Langsa nói rằng: Thường là thì thấy bình nhơn chớ không thấy bệnh là gì? Như là nói về kẻ đả hoải gán thì lời ấy rất thâm lý.

Vì mỗi người tuy nói đau một bệnh, chớ cách trị khác nhau. Bởi ấy ta phải soạn lại cho có thứ tự, ngọn do mỗi chứng, nhứt là trong bệnh hoải cân.

Có nhiều người chẳng phải tại nơi mình mà làm bệnh hoải cân, tự nhiên trong mình phát ra, mà cũng có nhiều người bởi mang bệnh hoan trước, nên mới mang bệnh hoải cân, như huyết suy, vị khí thông, cốt tiết phát-nhiệt, tâm thông, nhiệt chứng vân vân.

Ấy là những bệnh tiền đạo mà sanh bệnh hoải cân.

Đời nay có nhiều người làm ăn, hoặc lo lắng quá lễ mà sanh ra bệnh ấy.

Khi trong máu có nhiều sự dơ dáy, hệ sự dơ ấy đọng nhằm gán thì làm cho gán mệt, bởi ấy ta thấy có nhiều người đi đứng mình mẩy rung rầy. Mà khi máu dột quá, là thiếu dưỡng khí, thì cũng làm cho mệt gán, ấy là bệnh những người liệt nhược cả ngày biếng ăn biếng ngủ, xây xẩm, mặt mày, đau đớn chân thân, càng ngày càng bại hoại tinh thần.

Chẳng cần gì học sách thuốc cho giỏi, ai thấy cũng biết, hệ bỏ huyết được thì mạnh, máu trong mạch mình cũng như lò lửa, hệ thấy lửa muốn tàn muốn tắt thì phải thôi phải quạt, huyết suy thì bỏ huyết, hệ khi huyết vượng thì cần-cốt hết hoải, lần lần mạnh giỏi như thường.

Có một điều khó thiên hạ ít biết, là cách bỏ huyết. Từ thứ này các lương-y hay dùng ba cách bỏ huyết: 1 là cho ăn uống hẳn hoi, 2 là dùng sát mà làm cốt thuốc bổ, 3 là cho uống huyết tươi. Mới nghe nói, ai cũng cho là hữu lý, mà hệ kỹ xét, thì ba cách ấy chẳng phải là thiện trị.

Trong cách thứ nhứt, nói rằng: « Cho ăn uống hẳn hoi » mà biết bao-tức có chịu cùng chăng? Và lại thường những người liệt-nhược, đời nào ai thấy ăn uống cái gì cho nhiều được.

Cách thứ hai nói rằng: « Dùng sát mà làm thuốc bỏ huyết ». Tuy biết là một vị hay cầm dưỡng khí mạch tòng, mà chẳng đủ sức làm cho bỏ huyết, mà có nhiều khi thấy uống vô uó đi tụt lớt, nếu uống nhiều thì nó làm đen-ràng nghệt ruột.

Cách thứ ba dạy phải uống huyết tươi, khi xưa thấy có nhiều người đến ló heo mà uống huyết, lấy làm tục tiểu quá. Tuy đã biết rằng huyết tươi là một vị bỏ huyết, mà uống sống như vậy, đã làm cho người bình nhơn ốm, mà lại không tiêu hóa, nó dồn trong bụng dặc lại dường như mình làm lạp xương huyết vậy.

Theo lẽ phải, thì nên tìm kiếm trong huyết những vị hay bổ, rút lấy cái tinh ba dọn chẻ

Nói về tánh đối trá. — Đoạn chót bài Lý-tài-luận yá lại nói rằng: ngày nào mà chur tòn mất cái thói nói láo, nói gian như những đứa trẻ con vậy, thì chur tòn sẽ hiểu rõ cái quyền lợi của mình là dân thông thả.

Tật nói dối ấy nó lại quả quyết cho sự giáo dục lúc sơ sanh mà ra, người annam ta phần nhiều là đờn bà không biết học hành, thì làm sao mà biết cách dạy con lúc còn thơ ấu, là lúc cần nhất sự giáo dục hơn. Cho đến bực nam nhi cũng ít người biết dạy con cho làm, huống chi là đờn bà!! Mà con trẻ thì lúc bé, Sao cũng lán cạm mẹ hơn, bởi vậy cho nên nhiều người hệ khi con khóc thì kiếm đều gạt găm, hoặc dối những chồn, là ông kẻ đặng cho trẻ sợ mà nín. Té ra mình cũng nói láo với con hoải, mà con trẻ đã biết được mình nói láo với nó, ấy là dạy con nói láo đó! Bên khi con trọng, thì lại tập cho nó gạt em nó. Đây là tập nói láo.

Lúc lớn lên thì lẳng xừ với dân cũng có nhiều người hay dối trá, việc ít xin ra nhiều, dễ nói ra khó, đặng kiếm..... tiền.

Cho nên dân cũng lấy đều không thiệt mà trả lại.

Đến khi có việc thì hoặc sợ, hoặc ghét cũng kiếm đều mà dối cho qua, chớ có biết đâu nói láo là đều quấy, đều tu ở mà chưa!! Nay mà muốn dừ cái tệ ấy, thì người lớn đừng đối với kẻ nhỏ, lẳng đưng đối dân, cha mẹ đừng đối con, anh đừng đối em, thì cái thói nói láo nó mòn mỏi lần dừ chẳng sai. Bằng không lo mà trừ tuyệt cái tật xấu nhưt ấy đi, thì nó lưu truyền cái thói mọi rợ ấy hoải, làm cho mang xấu cả nòi giống.

Thì chi cho khỏi người ta ngạo bán rằng: Annam hay láo xược không lòng, thành thiệt. Có phải là xấu chung không!!!

NGŨ KIỂM THẬP BÁT NGHĨA

TÂN TRUYỆN (Les cinq épées)

HỒI THỨ VII

Đùng cạp rom thần thông quảng đại. Hồi tưởng giấc đó biết cơ mưu.

Hồi đó Kỳ-Hồ vừa đi tới cửa núi, ngồi nghỉ một chút, xây đầu nghe cạp găm một tiếng rất lung, rồi có một con cạp đen xông lại trước chỗ Kỳ-Hồ ngồi. Kỳ-Hồ nguyên hiệu là Thiệt-bác đạo-nhơn, hai cánh tay của va như sắt đúc, có sức cứ nổi 5, 6 trăm cân. Khi đó va thấy cạp xông tới trước mặt thì va lách qua phía bên một chút, rồi liền đưa tay tả ra tóm cổ cạp, tay hữu thì nắm đuôi, dùng hết sức bình sanh, nhắc nổi cạp đưa lên thẳng cánh mà liệng xuống đất. Chẳng để khi nhắc lên thì thấy như

như không mà cũng không có tiếng găm giữ chi hết. Kỳ-Hồ lấy làm quái lạ, rút grom ra đâm, cũng không thấy cạp động chi, nhìn kỹ lại mà coi thì té ra là một con cạp bằng rom. Kỳ-Hồ ngạc nhiên lấy làm lạ lùng quá đối. Xây nghĩ ra rằng: Ghà! tội này vốn là đư-đăng tội Bạch-liên-giáo, vậy nên nó dùng yêu thuật mà dọa người đây, chớ không chi là hết. Hồi đang suy nghĩ, xây lại thấy ở trên núi có người la hỏi rằng: « Bớ thằng nào đi ở dưới chân núi đó? » Kỳ-Hồ ngược mắt nhìn lên, thì thấy có 4, 5 người cao lớn chạy lại, mặt hỏi rằng: « Chớ mi là thằng nào, dám cả gan đến núi này, lại dám dám chết tuấn-sơn đại-trưởng của chúng ta như vậy? »

Kỳ-hồ nói:

— Ừ! các chú quen tôi rồi sao? Tôi là Thiệt-bác đạo-nhơn, hồi trước đã qua đây một lần, ở núi này hơn 10 ngày. May tôi có việc cơ mật, nên lại đến đây, nhờ các chú thông báo với Đại-vương cho tôi.

Trong bụi đó có một người mặt vàng nhìn xem Kỳ-Hồ rồi nói với tội nói rằng:

— Ta chắc người này đã có từng đến đây thiệt, nếu không quen biết đường lối thì ắt là mắc phải do bầy của chúng ta rồi.

Kỳ-Hồ lại hỏi:

— Các chú nói tuấn-sơn đại-trưởng là cái chi vậy?

Người kia nói:

— Đó, chú vừa đâm con cạp rom đó, chính là tuấn-sơn đại-trưởng của chúng ta. Hiện bây giờ công việc ở đây, hết thầy ở tay Lê-hoa tiểu-thor chưởng quản. Tiểu-thor có phép thần thông quảng đại, cắt giấy làm người, vải dậu thành binh, bó rom làm cạp, đập đất thành núi, phép gì cũng thạo hết. Đại-vương ta vì tác người đã già, một lòng ham về sự luyện thuốc thành tiên, vậy nên giao hết binh quyền cho Tiểu-thor. Từ khi Tiểu-thor cầm quyền rồi lại giảm được nhiều binh lương lắm, nghĩa là Tiểu-thor chỉ dùng vài chục người giữ trước sau cửa núi còn bao nhiêu thì bãi đi hết. Khi nào lâm đến sự chiến trận, thì mới dùng các món nói trên đó đặng làm quân; lại niệm câu thần chú, khiến cho các giống rồng rắn cạp béo ra đánh giúp nữa. Như tuấn-sơn đại-trưởng đó thì là bó rom mà làm ra, ngoài chោàng bằng da chó, về thêm vắn cạp, trong ruột có một đóa dưa, chi niệm câu chú-ngữ thì thành ra cạp sống đặng, nhưng chỉ hiểm không găm hết và cần được người mà thôi.

— Mới rồi tôi vừa nghe tiếng cạp găm, sao lại nói không biết găm?

— Đó là mẹo của chúng ta đấy thôi. Chúng ta thời cái có óc lóm như tiếng cạp, rồi mới niệm chú cho cạp chạy lại. Hệ người nào non gan thì thấy vậy phải kinh hồn mà chết ngất, chúng ta chỉ bắt trời lại mà thôi.

Kỳ-Hồ nghe của chúng nó, — Tôi là ngư

— Vương sai lại đ

với Tiểu-thor ch

— Tiếc thay

đặng gặp dịp, v

thông báo, ch

chuyện Tiểu-th

— Các chú c

đến đây thì c

— Được ở đ

này đang là lúc

sao mà chú v

— Nếu vậy đ

chú kiếm cho

Người mặt v

rốt mới Kỳ-Hồ

chuyện vắn c

người đó và h

hồi nào. Ngườ

— Chú hãy u

ta sẽ nói cho c

Nói đoạn, m

ről anh kia n

— Ta tên là

Long đại-v

được chút đ

gái của Đại-v

lớn, muốn ki

kết bạn ph

cửa qua n

chuyên vắn c

người đó và h

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Kỳ-Hồ nghe vậy mới rõ hết yêu thuật của chàng nó, bèn nói rằng :

— Tôi là người của Thạch-đạt-Khai đại-vương sai lại đây, nhờ các chú thông báo với Tiêu-thơ chó tôi.

— Tiếc thay cho chú đến đây không đặng gặp dịp, và lại đêm đã khuya rồi, đầu thông báo, chú cũng không được hầu chuyện Tiêu-thơ bây giờ.

— Các chú cứ nói rằng tôi có việc cơ mật đến đây thì có lẽ được vào hầu.

— Được ở đầu, Tiêu-thơ mới có chông lúc này đang là lúc Hoan-trương giao cảnh, làm sao mà chú vào hầu cho đặng.

— Nếu vậy để mai sẽ hay, bây giờ nhờ chú kiếm cho tôi một chỗ nghỉ ngơi.

Người mặt vàng đó bèn đưa anh ta đến chốn quán dịch, va thì ở đó tiếp chuyện, còn các người kia thì lại đi tuần tra các ngõ.

Người mặt vàng xách một chai rượu ra rót mời Kỳ-Hồ uống chơi. Hai người ngồi chuyện vẫn cùng nhau. Kỳ-Hồ hỏi họ tên người đó và hỏi Tiêu-thơ mới có chông từ hồi nào. Người kia vừa cười vừa nói rằng :  
— Chú hãy uống xong 3 chén rượu này, ta sẽ nói cho chú biết.

Nói đoạn, mỗi người uống luôn 3 chén, rồi anh kia nói rằng :

— Ta tên là Mã-đắc-Khôi, theo hầu Phi-long đại-vương từ thuở nhỏ, cũng có học được chút đỉnh pháp thuật. Tiêu-thơ là con gái của Đại-vương ta, năm nay có đã lớn, muốn kiếm một người danh giá đặng kết bạn phụng loan. Một buổi kia, cõ đi qua cửa chùa ngoài thành, xem thấy một vị quan viên mặt mũi tuấn tú, có nhìn cõ mà mìn cười một chút. Cõ trở về sai bọn ta tra hỏi người ấy là ai thì mới biết là một viên Tri-huyện đến đó lập công-quán chiêu binh. Từ đó cõ có ý muốn bắt viên Tri-huyện đó đặng lấy làm chồng. Cõ bèn thương nghị với hai vị sư-huynh là Phúc-Hồ đại-sư và Giảng-Ma đại-sư, lập mưu mà phá đồn ấy, như là chiếm được đất ấy mà không được thì cũng bắt lấy viên Tri-huyện ấy mà đem về. Bởi thế Tiêu-thơ sai bọn chúng ta giả đánh đến đầu quân đặng làm nội công mà ở ngoài thì có bọn sư-huynh tiếp ứng. Tiêu-thơ lại đem 2 con Á-huân là con Vi-phi-Yến và con Thâm-thu-Hồng đến tận nơi công-quán mà bắt viên Tri-Huyện. Hai con đó cũng đều tinh thông pháp thuật, tài nghệ vượt nóc leo tường. Hồi chúng ta ở ngoài là ở xôn xao thì viên Tri-Huyện đó chạy ra. Tiêu-thơ và 2 con Á-huân dùng phép bịt mắt mà bắt đặng Tri-Huyện đem về, còn chúng ta thì bị hòa-thương chừa ấy phá mất yêu thuật, cho nên phải chạy hốt.

Kỳ-Hồ nghe biết hết chuyện đầu đuôi làm vậy, giả dạng thất kinh mà nói rằng :

— Thạch-đại-vương chính vì việc ấy mà sai ta đến giúp sức cho Tiêu-thơ, hiềm vì

ta đến muộn rồi. Thôi để bữa mai ta vào hầu Tiêu-thơ sẽ liệu lại kế khác. Mã-đắc-Khôi sai hai tên đầy-tớ, ở đó hầu Kỳ-Hồ, Kỳ-Hồ cho 2 đứa đầy-tớ ấy đi ngủ, rồi bước ra sân, nghĩ muốn vượt qua các nóc nhà, vào nơi thâm cung, dò xem tin tức Mạc-tin-Y làm sao, bèn nhảy lên một nóc nhà kia mà vào, đang khi phin ngó găm nghĩ, xây đầu có một người cũng ở trên nóc nhà sẵn lại nắm chắc lấy tay Kỳ-Hồ mà hỏi rằng :

— Chờ mầy đến đây làm chi vậy? Kỳ-Hồ hoảng sợ thất thần, vội vàng ngó xem ai thì té ra là một người quen.

(sau sẽ tiếp theo)

### Luận Cách Nuôi Heo

(tiếp theo)  
(L'Elevage du cochon)

Hễ nuôi heo mà không kỹ lưỡng thì nó phải mang nhiều bệnh lắm: đau ghê, đau mục, đau lưỡi, rụng lông, đau trái, vãn vãn....

Heo đau họng dễ trị, cho nên chẳng cần chi nói chuyện dồng dài, phải cho nó uống nước có trộn bột, lấy giẻ trám cổ nó lại, rồi dùng thuốc dán mà dán họng nó thì trong ít ngày nó sẽ mạnh lại như thường. Khi nào nó đau họng mà mấy mục ấy lở ra thì phải có thầy thuốc thú vật trị mới đặng.

Heo có ghê phải có thầy thuốc coi và cho thuốc mới đặng, mà trong lúc lương-y chưa đến, thì phải bớt ăn cho nó và phải bỏ mũi trong đó ăn của nó và dùng nước *saturene* mà thoa mấy mục ghê lở ra đó.

Phải ráng giữ máng heo cho sạch sẽ và đổi đồ ăn cho thường, nếu chẳng có vậy thì nó sẽ phải đau ruột. Như không dè mà dề cho nó đau nặng quá rồi, thì phải giết nó đi, và rửa chuồng cho thiệt sạch. Phải lo trước mới đặng, hễ thấy heo buồn, bỏ ăn thì khá mau mau mời thầy thuốc lại mà trị bệnh cho nó.

Có nhiều khi heo phải bị cúm, vậy phải kiếm dầu này dầu kia mà thoa bóp cho nó. Như dầu quá thì làm thịt mà ăn hoặc bán, cũng không sao, vì thịt không độc như mấy bệnh khác.

Khi nào thấy heo đau mục, trong, lưỡi thì chẳng nên làm thịt mà ăn vì sẽ có con độc trùng sanh ra trong

**MẠI HÓA MÔI DÂN**  
(Thép thép)

lại làm thuốc hườn cho người bệnh để uống, luận như vậy nghe còn hữu lý hơn.

Bởi ấy cho nên, có một ông thầy lương-y tên là Joseph Noé có bày một thứ thuốc bổ huyết mới, đem trình nơi Thái-y-viện thành Paris (7 juin 1910) thiếp hạ đưa nhau mà uống rất nhiều. Vị thuốc ấy hiệu là **Globéol** (thiện trị những bệnh hoải gân liệt-nhược, nó thể cho máu tươi loài vật, vì trong vị thuốc ấy có đủ cái tinh ba trong huyết tươi).

Và lại trong ấy cũng có dùng sắt mà làm cốt và món manganaise cũng đồng lãnh với sắt. Hai vị ấy rất nên bổ huyết hiệp với tinh ba huyết tươi bảo chế rất khéo léo tinh anh, làm nên vị thuốc **Globéol** đủ lãnh bổ huyết, uống vào thì tinh thần hưng vượng, gân cốt khương cường, chừng ấy muốn bỏ đường hẳn hỏi thì chẳng hại gì, uống vào lần lần cơn bệnh giảm thuyên thì bệnh hoải gân phải tuyệt.

Emile GAUTIER.

Có trữ tại tiệm thuốc **Thượng-đăng** chủ tiệm là **G. RENOUX** nhưt hạng bảo-tế-sư, Saigon, góc đường **Bonnard** và đường **Catinat** và tại tiệm thuốc **Pháp-Á**, chủ tiệm là **SOLIRÈNE**, Chợ Lớn.


---

**SỰ PHẢI TOAN LIỆU**  
*Ce qu'il faut faire*

Khi nào quần áo vải của chú-tôn hoặc của con cái trong nhà nói hư rách, mà muốn lo cho nó đỡ mới. Thì chớ quên thứ vải tốt nhất hiệu **Con nai** của hãng **Dumarest**, số 2 đường **Charner Saigon**. Vải này đã chắc mà màu nỏ cứ trắng tươi hoài.

**RD 2**

FABRICATION FRANÇAISE



DEPOSEE

DUMAREST & FILS

18<sup>m</sup> 30

20 YARDS

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình  
Lục-tinh-tân-văn giùm



ruột mình chẳng sai. Muốn cho heo khỏi bệnh này thì chẳng nên cho nó nằm nơi ướt át, đừng cho nó ăn đồ dơ dáy.

Hễ heo rụng lông thì nó bỏ ăn và trở nên yếu đuối. Vậy phải làm thịt lập tức, thịt nó ăn chẳng hề chi. Đừng lo kiếm thuốc cho nó uống công vi dầu cho uống vô bao nhiêu nó cũng cứ ốm hoài.

Heo cái thường hay đau mục trái. Vậy phải lo trồng trái cho nó mới dặng.

Nói tắt một đầu là khi nào heo nó có khời sự đau bệnh chi thì khám mới thầy thuốc đến trị bệnh cho nó lập tức. Ấy là công việc của mấy người có tri biết lo xa đó.

### GIA TRUYỀN TẬP

(Recettes utiles)

#### Dùng đèn khí-đá xe hơi mà bắt thỏ

Có nhiều người đi săn bắt tìm được cách lấy đèn mà bắt thỏ. Ban đêm xe hơi thường thấp bằng đèn khí đá, hễ thỏ mà gặp yếu sáng đèn này thì chóa con mắt chạy chẳng dặng, nằm đó mặt tinh bất chừng nào thì bắt.

Đã thấy vậy rõ ràng, cho nên người nào chẳng có xe hơi thì dùng đèn khí-đá xe máy cũng dặng, núp mấy chỗ nào có nước dặng chờ thỏ đến

đó uống nước mà rọi nó thì bắt nó dễ như trở tay.

Nay ai muốn dùng cách này mà bắt chim se-sẻ, hoặc mỏ-nhac đồng-đọc, áo-dà cũng dặng vậy.

#### Cho gà uống rượu chát

Cho gà mái uống rượu chát thì hay lắm. Nhờ nó uống rượu chát mà nó đẻ nhiều. Như có một người nuôi gà kia bắt 24 con gà mái đẻ riêng ra cho 12 con uống rượu chát thì 12 con gà này đẻ 148 trứng nhiều hơn 12 con kia.

Kể ít lâu sau, cho mấy con gà mái kia uống rượu chát nữa thì nó đẻ 87 trứng nhiều hơn mấy con cho uống nước thường.

Người nào có nuôi gà nhiều thử coi thì biết.

Mỗi ngày cho mỗi con uống 1 chén mắt trâu rượu chát thiệt tốt, chớ rượu chát của chệch vẩn-minh bán đó thì gà uống phải chết ngay.

### NHÀN ĐÀM

(Contes amusants)

#### Voi hiền trở nên voi dữ

Một ông vua kia có một con voi rất tốt hiền hậu và dễ dạy. Vua thưởng voi lắm bèn cắt cho một cái liểu cấp cho một thàng nai mỗi bữa săn sóc và cho ăn uống.

Song mỗi đêm có một đám nguy-

quân-tử nhóm nhau tại đó mà ám mưu làm ác. Voi ta mỗi đêm hằng nghe những tiếng hung bạo vào tai lần lần đổi tánh hiền ra dữ.

Ngày kia thàng nai tới mở voi ra đi tắm, bị nó vật chết, đập xác bầy như tương. Từ đó về sau không có thàng nai nào dám gần con voi này, nên vua lấy làm rầu rĩ.

Vua bèn cho triệu một người có tài tập voi giỏi, mà dụ nó, song nó cũng chẳng chịu phục tùng như xưa. Vua bèn cho triệu một ông bác lăm kinh luân kia là người hay giúp lời cho vua trong con bí yếu khi vua thuật chuyện con voi này rồi thì ông bác lăm ấy bèn xin kỳ 10 ngày sẽ sửa tánh voi lại như thường.

Ông này bèn đặt chung quanh liểu voi 10 ông thầy sãi cứ đêm ngày tụng kinh, voi nghe tụng kinh mê mẩn bỏ ăn bỏ uống như vậy được 10 bữa thì trở lại hiền hậu và dễ dạy như xưa.

Ấy là dữ thiên nhơn cư, như chấp chi lan chi thất, cứu nhi bất văn kỳ hương, dữ ác nhơn cư, như nhập báo ngư chi tử, cứu nhi bất văn kỳ xử, cái dữ chi cầu hóa giả! nghĩa là ở với người lành như vào nhà có bông chi lan, lâu ngày thì không thấy mùi hương, ở với người ác như vào hàng cá thúi, lâu ngày cũng không có mùi thúi, bởi vì lỗ mũi quen nhiễm rồi.

— Tôi xin cùng Hoàng-thiên Hậu-thổ phò hộ Linh-bà và phò hộ tôi.

#### XIX

#### Sửa soạn cuộc lên đường

Nói về Đạt-ta-nhân khi từ biệt tình nhơn rồi bèn đi thẳng đến dinh quan về-ây Trê-huỳnh. Và đi và suy nghĩ rằng: một chút nữa đây, bệ gi lễ-tướng cũng sẽ hay việc kìn này, ấy vậy ta khá mau chơn mới dặng. Đạt-ta-nhân và đi và mừng rỡ vô hồi vì đã gặp cơ hội, trước là sẽ dặng chữ công danh lợi lộc sau nữa là sẽ được gần với á mình đang thương mến. Cơ hội ấy thỉnh linh mà gặp khó mà kiếm dặng hai lần.

Ông Trê-huỳnh đang ra khách kẻ Đạt-ta-nhân đến dinh bước thẳng vào thỉnh đường trao danh thiệp rồi đợi. Khi Đạt-ta-nhân bước vào mà bái ông Trê-huỳnh mặt mày có sắc hân hoan thì ông Trê-huỳnh bèn hiền đầy sao cũng có việc chi chẳng không

ôi lắm, còn trông cây sẽ lấy thơ được.

Vợ Bô-na-xơ chưởi thăm:

— Đờ ngốc-hơn.

Đạt-ta-nhân bốp tay mạnh hơn mà bảo nin.

Rô-sơ-phơ hỏi:

— Làm cách nào lấy thơ dặng?

— Tôi vô trong cung kêu vợ tôi mà nói rằng Nay đã suy nghĩ rồi nên đến đây lãnh thơ mà đi, hễ nó đưa thơ cho tôi rồi thì tôi hỏa tốc đem đến dâng giao cho quan Tề-tướng.

— Nếu vậy thì đi lập tức, rồi ta sẽ trở lại thăm coi dặng cũng không.

Rô-sơ-phơ nói rồi bỏ đi thì vợ Bô-na-xơ tức mình và mắng chòng. Đờ khốn kiếp! Đạt-ta-nhân bốp tay mạnh hơn nữa và la bảo nin. Thỉnh linh ở dưới lầu Bô-na-xơ la hét đầy đũa rằng ai ăn cắp bạc của va thì vợ Bô-na-xơ ươi.

— Không xong rồi, nó la riết đầy vũ xóm vỡ lang.

Song Bô-na-xơ la chừng nào thì la mà không thấy ai lại tiếp cứu là vì hôm nay có quan bình đến đó bắt buộc nhiều khi nên chẳng ai dám léo hành lại.

Bô-na-xơ tức mình bèn mở cửa vừa đi vừa la vừa chưởi om sòm.

Vợ Bô-na-xơ thấy chòng đi rồi bèn nói với Đạt-ta-nhân rằng:

— Nay nó đã đi rồi thì cậu cũng nên thương trình. Phải hết lòng can đảm can thân vì Linh-bà mà làm cho nên việc.

Đạt-ta-nhân nói:

— Vì Linh-bà mà cùn: vì tình có. Xin có chớ lo tôi sẽ hết lòng can thân trọn ơn nghĩa cùng Linh-bà và trọn ân-tình cùng cô.

Vợ Bô-na-xơ nghe nói vậy mắc cỡ. Kể đó Đạt-ta-nhân từ biệt ra đi, hai đảng cùng nhau bình rịnh.

Khi Đạt-ta-nhân đi rồi thì vợ Bô-na-xơ qui gói chấp tay mà vái rằng:

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn-giùm

### HÍ HƯỚC CUỘC

— Anh có thấy không? Trong vườn tôi nằm mọc nhiều quá!  
 — Năm ấy độc không, ha anh?  
 — Nào tôi biết đâu... để chút nữa tôi cho anh ăn thì anh biết thế mà?!!  
 — Nè bầy ôi! Đẻ tao nằm dựa theo lẽ đường ngũ một chút nghe không! hễ có Mả máy bay hay là xe hơi gì chạy ngang đây cản tao, thì phải nhớ kêu tao vậy đã!

### SAIGON THỜI HẢI

(Propos d'un Saigonnais)

#### Phú diệt giao, gười diệt thế

Phàm làm con người phải giữ cái đạo như luân là gốc, chớ nên làm đều bất nghĩa mà để tiếng xấu ngàn năm. Tôi thường thấy nhiều kẻ, hễ giàu thì đối bạn, còn sang thì lại đối vợ. Ấy là thói rất xấu đời nay.  
 Luận về việc vợ chồng: mình làm trai kinh-sử đủ đều, trước khi muốn định một người giữ giềng mối cho mình, mình phải đi trong lòng đục, phải chọn cho vừa ý mình rồi thì chừng ấy phải lấy tình thiệt mà đãi nhau, giàu chung hưởng, nghèo chung chịu, chớ đừng ham phú phụ bần, cũng đừng nghinh tân tống cựu, vậy mới phải cho (chớ có thấy động bác tròn tròn, mà quên nghĩa vàng khăn khăn).

Như ngày kia tôi thấy một thầy, lúc hàn-vi kết cấu cùng cô nọ, no đói có nhau, rách lạnh cũng có nhau, tình nghĩa rất nồng nặng. Đến con thầy ta có chức cao, có quyền lớn rồi, trong nhà thờ thới, sa dấm chơi bởi thấy nhiều ả xinh đẹp, về nhà thấy vợ mình sắc kém hơn, thì lòng đã muốn thay hầu đòi thiếp, quên phứt nghĩa ngay phối xưa giao, bỏ những lúc hột mũi cặn làm hai, chổng một miếng, vợ một miếng. (Nhơn tình bạc bẽo quá trời ôi! lẽ gì « Tào khang chi thế bất khả hạ đường, bần tiện chi giao mạc khả vong chớ. )

Tôi thấy ăn tình gì mà như sương đọng ngọn cỏ vậy, nên tôi thầm nghĩ: Phải chi buổi niên thiếu, thấy ta chơi bởi cho đã đời đi, trong bốn việc tưu sắc tài khí, môn nào cũng nếm cho biết chớ cho say) đầu sau có gặp thì cũng khó làm cho mình say nổi Bởi say nên mọi quèn việc phải quấy. Lúc mình nếm mùi đời đã trải rồi, mình sẽ kiếm một người hiền-nữ cho vừa ý mình, hễ vừa ý rồi đầu đến ngày chót mình cũng không đời đời, mới phải là tuấn kiệt cho!

### THIỆN NAM TỬ TỰ KINH

DIỄN NGHĨA (tiếp theo)

(Livre de 4 caractères de l'Annam)

Coi đây cho kỹ mới rõ sự cổ-kim nước Nam

Tại tôn vong bại. 1  
 Quả nhọc nhưn ngón.

Ta ta đông-hải,  
 Hà hồ càn khôn.

Nhà Trịnh đã bị Tây-sơn giết mất rồi, chẳng bao lâu nhà Lê cũng mất theo. Mới hay lời sấm truyền « **Trịnh tôn Lê tại, Trịnh bại Lê vong.** » là quả nghiệm như lời. Than ôi! Quốc vận đã tới hồi suy bĩ, đâu có hào kiệt nổi ở biển đông, mong cứu giúp cho nhà vua, mà cũng không ịch chi cho việc trời đất hết.

Thượng quốc khất sư,  
 Kinh thành kiến phục.  
 Loạ đốc (2) vô năng,  
 Loan dư tái phục.

Hội đó vua Chiêu-thống nhà Lê chạy qua Tàu mà cầu cứu viện. Vua nhà Thanh sai Lương-quảng Tông-đốc là Tôn-ĩ-Nghị đem binh sang cứu. Qua năm sau là năm 1787 thì khôi phục được Kinh-thành. Nhưng vì quan Tông-đốc của Tàu hèn mọn, không có mưu cao chước lạ chi cho lắm, vậy nên Nguyễn Huệ lui đánh đuổi được quân Tàu, mà vua Chiêu-thống lại phải chạy sang Tàu thờ-nữ. Tây chính hà ngược, Dân tâm nhưt ly. Qui-nhơn hội bại, Bắc hưởng thanh di.

Từ hồi đó Nguyễn văn-Huê, Nguyễn văn-Nhạc, Nguyễn-văn-Lữ, ba anh em chia nhau mà làm vua nước Nam. Nhưng vì chính sự bao ngược quá chừng, nên lòng dân không phục, mỗi

Ông Trê-huynh hỏi Đạt-ta-nhân: Bậu đến đây công tư hà sa?  
 — Dạ, tôi có việc kin muốn cho quan lớn hay.

— Việc kin chi, thì bậu hãy nói ra.  
 Đạt-ta-nhân ngó bên phía thấy không có ai bên thừa như vậy:  
 — Dạ, tôi gặp một cơ hội rất to.  
 — Việc này bậu có nghĩ cho đảo đề rồi chưa, nên nói cho ta hay cùng chăng?  
 — Dạ, thưa việc này là việc kin của Linh-bà, người ta dặn tôi chẳng nên cho ai hay.  
 — Mà rồi sao bậu lại đến đây cho qua hay?  
 — Dạ, là bởi vì tôi không nói rõ ra công việc thì làm sao mà ngài thì ăn huệ với tôi đặng.  
 — Ấy vậy thì bậu chớ khá nói việc kin ấy ra mà muốn xin việc chi thì nói.  
 — Dạ, tôi muốn cậy ông nói với chủ lời cho tôi xin phép 15 bữa.

— Xin phép chừng nào đi?  
 — Dạ, tối bữa nay đi.  
 — Đi đâu?  
 — Dạ, tôi sẽ phải qua Luân-đôn.  
 — Có ai kiếm chuyện ngăn trở cuộc này mà làm hư cơ hội chăng?  
 — Dạ, có quan Tề-trưởng đầu cho tôn bạc triệu cùng chẳng sơn đặng mà làm cho hư cơ hội.  
 — Như vậy mà bậu đơn thân độc mã dám qua Luân-đôn hay sao?  
 — Dạ, dám chớ.  
 — Nếu bậu đi một mình thì không khi nào qua khỏi ải tòng-đi.  
 — Dạ, sao vậy?  
 — Là vì có người cho quân theo mà giết bậu.  
 — Vậy thì tôi sẽ dựng tử tiết.  
 — Phải, dựng tử tiết mà hư cơ hội.  
 — Dạ thưa phải.  
 — Bậu phải hiểu trong công việc như vậy

thì phải đi 4 người, họa may còn sót lại một người chăng.

— Dạ, quan lớn nói nghe hữu lý mà quan lớn cũng biết A-tốt, Bọt-tốt và A-ra-mit, chẳng biết tôi muốn dùng mấy người ấy, đặng chăng  
 — Được, mà đừng nói việc kin bậu ra cho chúng nó biết.  
 — Dạ, anh em tôi đã có thể nguyện cùng nhau rồi, sanh tác đồng sàng, tử tác đồng huyệt.  
 — Vậy thì để ta sẽ cho mỗi đứa một giấy phép 15 bữa. Cho A-tốt đi đường bình tại thành Phạt-đô. A-tốt và A-ra-mit theo bạn mà săn sóc điều dưỡng thuốc thang.  
 — Dạ, tôi cảm ơn quan lớn vô cùng.  
 (Sai sẽ tiếp theo).  
 KỶ-LÂN-CÁC lược dịch

Đọc bài **Pháp học tinh lý Luật Âu-châu và Á-châu** trang 24.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm



ngày một ta oán thêm. Vua Gialong  
 Nguyễn-trào nhơn dịp đó đem quân  
 về phá được kinh-dò Qui-nhon là nơi  
 Nguyễn-Huệ đóng đô, kể lại ra bắc mà  
 trờ hết được giặc Tây-sơn.

Cảnh vẫn Phù-sai. (3)

Cốt phu Thủ-tự. (4)

Tuyệt sĩ trừ hung,

Đồng thù thành sử.

Đức Gialong người đem quân ra  
 bắc, giết được Nguyễn-quang-Toán là  
 con của Nguyễn-Nhạc, dặng mà báo  
 thù cho chủ người là vua Duê-tôn hồi  
 trước bị Nguyễn-nhạc giết. Việc đó  
 sánh với ngày xưa bên Tàu, vua nước  
 Việt giết dặng người Phù-sai, vua  
 nhà Tùy giết dặng người Thủ-tự. Mấy  
 việc đó đều là trờ kể hung nghịch mà  
 rửa hờn cho tiên nhơn, danh tiếng  
 lưu truyền trong sử xanh muôn đời.

Cổ kim thiên cách.

Kỷ độ thương tang.

Trị loạn phân hiệp,

Lý số chi thường. (5)

Xét xem cuộc đời xưa nay, đời đời  
 luôn luôn, khi thì bãi biển biến làm  
 ruộng dâu, khi thì ruộng dâu lại  
 thành bãi biển, trải từ xưa đến giờ,  
 biết bao nhiêu là cuộc đời đổi rồi. Váy  
 thì trong nước lúc trị lúc loạn, lúc  
 phân lúc hiệp, chẳng qua cũng là một  
 lẽ thường mà thôi.

- (1) Lời sấm truyền Trịnh Tôn Lê tại, Trịnh bại Lê  
 vòng, nghĩa là nhà Trịnh còn thì nhà Lê cũng còn, mà  
 nhà Trịnh thua thì nhà Lê cũng mất.
- (2) Loạ-độc vô năng chỉ về quan Tổng-độc bên Tàu  
 không có tài cán gì.
- (3) Phù-sai là vua nước Ngô về đời xuân-thu.
- (4) Thủ-tự chưa rõ vua nước nào, sau sẽ cứu.
- (5) Từ đời vua Gialong trở về, thuộc về hôn-trào, nên  
 người đặt sách chưa dám nói.

Maria S<sup>U</sup>

**CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHIÊN**

(Jeux d'esprit)

**VĂN HOÀNH CÔNG KHÍ**  
 (Concours littéraire)

Đề: Sông dài cá lợi biệt tâm.

Phải duyên phu phụ ngàn năm  
 cùng chờ.

(tiếp theo)

Cá lợi sông dài bắc vồn-vơ,

Phải duyên chồng-vợ phải trông-chờ.

Đã chằm-chú dạ cùng non biển,

Quyết giữ gìn lòng với tóc-tơ.

Son-sắt đỉnh ninh đành chi đốc,

Đá-vàng chung thí há tai người.

Mấy lời căn dặn đờng sao lãng,  
 Có thuở vui vầy phi ướt mơ.

TRẦN-HUYNH, phụng đề.

Datset (Sadec)

Phê: Lời lẽ cũng thông, dễ nghe mà lại  
 ý đề, phụng 6 điểm.

Vấn bật tin đờng cá biệt tâm,  
 Phải duyên chồng vợ đợi ngàn năm.  
 Một lời rồi tách vòng non nước;  
 Chính kiếp còn trông họa sắc cam.  
 Giốc dạ bởi lo niềm chích bá.  
 Hết lòng là trông nghĩa đồng khâm.  
 Thế nào không đổi màu son sắc,  
 Gắn chắc keo sơn thất ruột tâm.

Vĩnh hựu dật dãn Ng.-VƯƠNG-TA.

Phụng đề.

Phê: Lời lẽ thông và cũng đủ ý, hiếm cập  
 luận chích bá đồng khâm đối chưa chính  
 một chút, phụng 6 điểm.

Thành thời cá lợi dĩa dòng không,  
 Phu phụ duyên đành giá cũng mỏng.  
 Dòng thăm bật hơi kinh ngạc đợn,  
 Nợ lành trọn kiếp phụng loan trông.  
 Đá vàng dươn đẹp nguyên tố tọc,  
 Cá nước tinh ưa lập biển sông.

Hai chữ sắt cầm càng bận biểu,  
 Trăm năm chờ đợi mối tơ hồng.

NGUYỄN-KHẮC-NHUỘNG, Conseiller  
 Province de Bảo-thành, Lơng-quói.

Phê: Ý tứ cũng đủ, mà hiếm cập luận  
 chữ cá ma đề, phụng 5 điểm.

Khẩn khít xưa sau một chữ đồng,  
 Muôn ngàn âu hện với non sông.  
 Đem giải vận sắt còn tình ỏi,  
 Phòng vắng muối lan cũng nức nồng,  
 Nhấp nhần Tương-giang lẫn vượt giông.  
 Chập chông Lam-tích dặng người trông

Bổ kinh đã chắc ba sanh nguyên.  
 Xa xác chỉ xao phận má hồng.

TOÀN-MỸ, vị định thảo.

Phê: Có giọng thi gia dễ nghe, hiếm lậu  
 ý đề, phụng 5 điểm.

**THƠ TIN VẮNG LẠI**  
 (Petites correspondances)

Kính lời thăm ông cho đặng mạnh giỏi,  
 sau lời cho ông hay rằng: chẳng có thuốc  
 nào hay cho bằng thuốc Dragées Rabuteau.  
 Chẳng nên nghi nan rằng thuốc giả vì thuốc  
 Dragées Rabuteau này uống vào thì bình  
 liền thuyên giảm, chẳng hề sai.  
 Quan-lương-y D.

**CHƯ VỊ ĐÃ GỢI BẠC**

Bổn quân lấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau này, vì có  
 lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhựt-trình  
 cho Bón quân; ấy là sự giúp cho Bón quân mà lo đều  
 hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát nhựt trình	Số mandat
1093 T. Saigon	Bạc một 5 394 170
1204 L.V.T. Baixau	Mandat 5 480 871
250 L.V.S. Bentre	5 480 871
511 K.V.T. Bentre	Bạc một 5 478 774
718 N.L.O. Longxuyen	Mandat 5 481 778
1618 B.Q.A. Chông	Bạc một 5 472 737-9
402 L.V.T. Cantho	Mandat 5 480 911
501 T.T.B. Cholon	5 124 275
273 B.N.T. Bentre	5 402 116
99 L.N. Vingyen	5 402 117
716 H.N.T. Longxuyen	5 402 114
897 L.Q.B. Bachgia.	5 402 114

**LỜI RAO BÁN CÂY**

Có M. Long buôn bán cây tại  
 Takeo (Cambodge) có vừa đủ thứ cây  
 và cột cắm xe, cà chắt dễ dùng cất  
 nhà, cất đình, làm cầu, đóng ghe ván  
 vãn... bán tại vừa hay là bán và phải  
 chớ luôn đến chỗ cũng được, song  
 hai giá phải khác nhau. Nếu ai muốn  
 mua thứ cây nào xin gởi thơ cho M.  
 Long mà hỏi giá cả trước.

**SERVICE DES MESSAGERIES FLUVIALES DE COCHINCHINE**

(Hãng Tàu Lục-tỉnh)

Đờng Bangkok		
Tàu Donai	chạy	14 Novembre, 3 giờ chiều
Đờng Cao-man		
Tàu Mekong	chạy	28 Octobre 9 giờ tối.
» Battambang	chạy	30 » 9 » »
» Attalo	chạy	1er. Nov. 9 » »
Đờng Lục-tỉnh		
Tàu Nanky	chạy	27 Octobre 9 giờ tối.
» Francis Garnier	chạy	29 » 9 » »
» Mouhot	chạy	31 » 9 » »
Đờng Battambang và Angka		
Tàu Battambang	chạy	30 Octobre 9 giờ tối.

Đờng Lèo		
Tàu Mekong	chạy	28 Octobre 9 giờ tối
» Attalo	chạy	1er. Nov. 9 giờ »
Đờng Cap & Baria		
Tàu Khmer	.....	16 Oct. 6 giờ 1/2 sớm
» » »	.....	27 » 9 » »
» » »	.....	28 » 8 » »
» » »	.....	30 » 8 » »
» » »	.....	31 » 9 » »
» » »	.....	1er. Nov. trưa 12 giờ.
Đờng Tâyninh		
Tàu Hainam	chạy	30 Octobre 8 giờ tối.
Saigon, le 25 Octobre 1913.		
P. le Directeur de l'Exploitation, MARGUERIE.		

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

**BÁN 800 \$ 00**

Một cái xe hơi 10 H. P.  
bốn chỗ ngồi máy tốt, chạy mau cho  
trước khi mua; hỏi tại nhà hàng  
Vélo-Sport 52, Boulevard Charner  
Saigon.

**PHẦN ĐƯỜNG  
TRỌN BỘ**

Dẫn sự tích Tiết-Cương, Tiết-  
Qui, Tiết-Giao, Phụng-Kiều, Lý-  
Đáng.

Giá rẻ hơn hết  
2 \$ 40 một bộ 7 cuốn

**BÁN  
BA MIẾNG ĐẤT THỔ CƯ  
TẠI SAIGON**

- 1° MỘT MIẾNG 0 h. 24 a. tại CHỢ-ĐÙI số họa đồ 66.
  - 2° MỘT MIẾNG 0 h. 05 a. tại XOM-CHIẾU gần nhà thờ.
  - 3° MỘT MIẾNG THỔ CƯ VÀ VƯỜN 1 h. 70 a. gần đầu kinh RACH-ONG và kinh mới ở XOM-CHIẾU.
- Ai mua, xin do nơi quán L. T. T. V.

THƠ MỚI IN  
**U - TÍNH - LỤC**  
của M. Hồ-vân-Trung

Nói chuyện Tân-Nhon và Cúc-Hương ở hạt Gò Công, vì thương nhau mà phải đều hoạn nạn.

**TẠI TIỆM LỤC-TÍNH KHÁCH-SẠNG**  
ở SAIGON trước ga xe lửa lớn

CÓ BÁN NHIỀU KIỂU

**ĐÈN LÒA**

(nghĩa là đèn có màn-sóng) hiệu  
Tito Landi, Marvel, The Luminous,  
Very-Best, Radia, van van...

Bán rẻ hơn các nơi.

**LỤC TÍNH TÂN VĂN**

REVUE FRANCO-ANNAHITE DE VULGARISATION

Édition de Cochinchine publiée à Saigon

**F.-H. SCHNEIDER, Chủ nhơn.**

7, BOULEVARD NORODOM - SAIGON

**GIÁ BẢO VÀ CÁCH TRẢ TIỀN**

Mua báo thi có hai cách trả tiền.

1° MỘT LÀ LÚC MUA TRẢ TIỀN NGAY, THÌ TÍNH GIÁ :

Một năm . . . . .	5 \$ 00
Nửa năm . . . . .	3 00
Ba tháng . . . . .	1 75

2° HAI LÀ CÁCH GÓP LẦN, chỉ để riêng cho những người làm việc Nhà nước, các nhà tư, các nhà lai lương mỗi tháng không được ngoài 50 đồng, mà thôi;

Một năm, trả làm bảy kỳ, lúc mua phải nộp ngay 1 \$ rồi cứ mỗi tháng, từ mồng một đến mồng năm tây, phải trả 1 \$. Hết thiếu một tháng thì thôi gửi báo ngay, mà những tiền đã nộp rồi phải mất, bọn quản không viết thơ đòi hỏi lỗi thôi chi cả, vì nếu không làm như thế thì tổn công tính toán không đủ được vốn. 7 \$ 00

Báo Lục-tính-tân-văn có bán ở những hiệu sau này:

Tại Bồn-quán 7, Boulevard Norodom.

Cùng các phố Saigon, Cholon, Giadinh, Dakao.

**MUA BÁO. — GỬI BÀI BẰNG BÁO. — VÀO CÁO BẠCH — THÔNG TÍN**

Thì phải viết thơ cho ông chủ nhơn

**F.-H. SCHNEIDER**

7, BOULEVARD NORODOM, SAIGON

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Mua báo ở các sở giấy-thép cũng được không phải mất thêm tiền mandat và tiền gửi đồng nào cả.

nguyên.  
hông.  
lệnh thảo.  
ghe, hiềm lâu

**IG LAI**  
(ances)

ng mạnh giỏi,  
chàng có thuốc  
es Rabuteau.  
gic giờ vì thuốc  
y ào thì bịnh  
trọng-y D.

**BẠC**

ra sau này, vì có  
mua nhưt-trình  
quán mà lo đều

Số mandat	
5	394 170
5	480 871
5	478 774
5	481 778
5	472 737-9
5	480 911
5	124 275
5	402 146
5	402 147

**CÂY**

án cây tại  
a đủ thứ cây  
để dùng cất  
ống ghe ván  
bản và phải  
được, song  
nếu ai muốn  
thơ cho M.

**CHINE**

tobre 9 giờ/tối  
ov. 9 giờ  
ia  
t. 6 giờ 1/2 sớm  
9  
8  
8  
9  
ov. trưa 12 giờ.

tối.  
Octobre 1913.  
l'Exploitation,  
ERIE.

**GIÙM**



nguyên.  
hồng.  
định thảo.  
ghe, hiem lâu

**NG LẠI**  
(ances)

ng mạnh giỏi,  
chàng có thuốc  
ées Rabuteau.  
gốc giờ vì thuốc  
vào thì bình  
trương-y D.

**BẠC**

ra sau này, vì có  
mua nhật-trình  
quần mà lo đều

Số maylat	
me mắt 5 \$	
andal 5	394 170
5	480, 871
me mắt 5	
andal 5	478 774
me mắt 5	
andal 5	481 778
5	472 737-9
5	480 911
5	124 275
5	402 146
5	402 147

**CÂY**

án, cây tại  
a đủ thứ cây  
để dùng cắt  
ong ghe vắn.  
bán và phải  
được, song  
Nếu ai muốn  
thor cho M.

**CHINE**

tobre 9 giờ tối  
ov. 9 giờ  
ia  
t. 6 giờ 1/2 sớm  
9  
8  
8  
9  
ov. trưa 12 giờ.  
tối.  
Octobre 1913.  
e L'Exploitation,  
ERIE.

**ium**

**BÁN 800 \$ 00**  
Một cái xe hơi 10 H. P.  
bốn chỗ ngồi máy tốt, chạy mau cho  
trước khi mua; hỏi tại nhà hàng  
Vélo-Sport 52, Boulevard Charner  
Saigon.

**PHẢN ĐƯỜNG**  
**TRỌN BỘ**  
Dẫn sự tích Tiết-Cương, Tiết-  
Qui, Tiết-Giao, Phụng-Kiều, Lý-  
Đáng.  
Giá rẻ hơn hết  
2 \$ 40 một bộ 7 cuốn

**BÁN**  
**BA MIẾNG ĐẤT THỜ CỤ**  
**TẠI SAIGON**  
1° MỘT MIẾNG 0 h. 24 đ. tại CHỢ-ĐUỘI số họa  
dồ 66.  
2° MỘT MIẾNG 0 h. 05 a. tại XOM-CHIẾU gần  
nhà thờ.  
3° MỘT MIẾNG THỜ CỤ VÀ VƯỜN 1 h. 70 a.  
gần đầu  
kinh BẠCH-ONG và kinh mới ở XOM-CHIẾU.  
Ai mua, xin do nơi quán L. T. T. V.

THƠ MỚI IN  
**U-TINH-LỤC**  
của M. Hồ-vân-Trung  
Nói chuyện Tân-Nhon và Cúc-  
Hương ở hạt Gò công, vì thương nhau  
ma phải đều hoạn nạn.

**TẠI TIỆM LỤC-TINH KHÁCH-SẠNG**  
ở SAIGON trước ga xe lửa lớn  
CÓ BÁN NHIỀU KIỂU  
**ĐÈN LÒA**  
(nghĩa là đèn có măng-sông) hiệu  
Tito Landi, Marvel, The Luminous,  
Very-Best, Radia, vắn vắn...  
Bán rẻ hơn các nơi.

**LỤC TỈNH TÂN VĂN**

REVUE FRANCO-ANNAHITE DE VULGARISATION

Édition de Cochinchine publiée à Saigon

**F.-H. SCHNEIDER, Chủ nhơn.**  
7, BOULEVARD NORODOM — SAIGON

**GIÁ BẢO VÀ CÁCH TRẢ TIỀN**

Mua báo thi có hai cách trả tiền.

1° MỘT LÀ LÚC MUA TRẢ TIỀN NGAY, THÌ TÍNH GIÁ :

Một năm . . . . .	5 \$ 00
Nửa năm . . . . .	8 00
Ba tháng . . . . .	1 75

2° HAI LÀ CÁCH GÓP LẦN, chỉ đễ riêng cho những người làm  
việc Nhà nước, các nhà tư, các nha tại lương mỗi tháng không  
được ngoài 50 đồng, mà thôi;

Một năm, trả làm bảy kỳ, lúc mua phải nộp  
ngay 1 \$ rồi cứ mỗi tháng, từ mồng một đến  
mồng năm-tây, phải trả 1 \$. Hệ thiếu một  
tháng thì thôi gửi báo ngay, mà những tiền  
đã nộp rồi phải mất, bản quán không viết tho  
đòi hỏi lỗi thời chi cả, vì nếu không làm như  
thế thì tổn công tính toán không đủ được vốn. 7 \$ 00

Báo Lục-tỉnh-tân-văn có bán ở những hiệu sau này:

Tại Bồn-quán 7, Boulevard Norodom.  
Cùng các phố Saigon, Cholon, Giadinh, Dakao.

MUA BÁO. — GỬI BÀI ĐĂNG BÁO. — VÀO CÁO BẠCH — THÔNG TIN

Thì phải viết thư cho ông chủ nhơn

**F.-H. SCHNEIDER**  
7, BOULEVARD NORODOM, SAIGON

Mua báo ở các sở giấy-thếp cũng được không phải mất thêm tiền  
mandat và tiền gửi đồng nào cả.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

# THƯƠNG TRƯỜNG

## HÀNG NHẬP CẢNG (Prix à l'import.) - Vải Langsa và Hồngkông

(Từ ngày 8 đến 22 octobre 1913.)

- 1. - Vải quyền trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (26 da) da là thước từ 2\$40 tới 3\$50
- 2. - Hàng-mao có 9 tấc Langsa) một cây giá. từ 4.50 tới 6.90
- 3. - Hàng thun đỏ mà 7 tấc 8 bề khổ (40 da) từ 2.50 tới 3.10
- 4. - Vải quyền trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (20 da) từ 2.85 tới 3.80
- 5. - Vải hiệu Shirting 8 tấc, 8 tấc rưỡi (40 da) từ 6.00 tới 7.50
- 6. - Vải hiệu Ma-da-po-lams 7 tấc, 8 tấc (24 da) từ 3.50 tới 4.45

### ĐỒ KHÍ DỤNG (Métaux)

Thép			Thuốc			Dầu nước		
đ. rên dao	100 kilos	20\$00	hạng nhứt	200 kilos	23\$00	Đá	1 thùng	35.00
đ. mỏng	id.	53.00	đ. hạng nhì	100 kilos	7.00	Cây	1 kilo	0\$23
đ. mềm hơn	id.	30.00	THUỐC TRỘ ĐỘC			Dầu	1 thùng	125.00
đ. nguyên thùng	1 thùng	7.00	Crésyl Jeyès.	1 litre	0.90	Castor.	100 kilos	135.00
Đá búng hiệu Angers	1 thiên	77.00	THAN ĐÁ	1000 kilos	12.50	Lin sòng.	id.	75.00
có móc	id.	109.00	hiệu Cardiff	id.		Lin chín	id.	
Gạch ống Marseille	100 kilos	33.00	đ. Nhứt-Bôn	id.		Củ	100 kilos	28.00-38
đ. cắt làm lò	id.		đ. Bắc-kỳ	id.		Đạn ri.	id.	29.00
Gạch ciment	id.	6.50	CIMENT LANGSA	1 ngàn kil.		Ổng	id.	88.00
đ. hạng nhứt	id.	3.50	Hiệu Dragon Bắc-kỳ	id.		Nước sơn vàng	id.	
đ. hạng nhì	id.	6\$50	Hiệu Demarle de Lon-	id.		Màu, thủy theo hạng	1 kilo	0.50-1.00
đ. có lỗ hạng nhứt	100 kilos	3.00	quety & C° số 3	id.		Đựng trong thùng	id.	
đ. hạng nhì	id.		Hiệu Pavin de la Farge	1 thùng	6.50	B. de Zinc V. M° brové	id.	
GIẤY-TI xiêm đeo chuông	1 thước	85.00	đ.	1000 kilos		in pat.	id.	30.00
đ. hạng nhứt	chuông	75.00	Vòi xây dưới nước	650		Singapore.	100	45.00
đ. hạng nhì	id.	300.00	Pavin.	id.		Mây Singapore.	1 tạ	19.10
Bông màu vàng	100 kilo	115.00	bao	1 bao/100 k.	0.58	Kém sắt miếng.	100 kilos	38.00
Bông vỏ cua	id.	320.00	Dầu sản Langsa	1 thùng 25 k	17.00	Kém thép	id.	39.25
đ. dùng đục ghe	id.	1.60	Sắt hiệu Creusot	100 kilos		Ngôi, Marseille	1000	75.00
đ. miếng	1 kilo	0.24-0.54	SẮT BAN	id.	11.50	Ván mỏng	100	210.0
GIẤY BỒI gàu trắng	1 kilo	1.40	Sắt vàng, tròn	id.	11.50	Kềm lá để gác ghe	100	90.00
đ. chỉ kẽm	id.		Sắt hình chữ T.	id.	12.00			
GIẤY BỒI nhúng dầu	1 kilo							
Thuốc trừ mồi:								

### TẠP VẬT XUẤT CẢNG KÈ RA SAU ĐÂY (Prix à l'export.)

Dầu		Hạng nhứt		Tôm khô	
rà lớn	th. chuông	22\$00	63 tạ 400	3.50 tới 365\$00	hạng nhứt
rà nhỏ	id.	29.00	» nhì	230 tới 250.00	không vỏ/ni hang.
rà vuôn	id.	13.00	» ba	từ 120.00	hạng nh.
Huỳnh	id.	58.00	» tư	80.00	hạng nhứt
rà lớn	id.	65.00	Hèo sòng.	100 kilos	hạng nhì.
rà nhỏ	id.	33.00	hạng nhứt	tạ 42	id.
rà vuôn	id.	2.00	» nhì.	id.	id.
Củ thối.	1 th. chuông	2.00	» ba	id.	id.
vàng	1 tạ	2.50	Mây	tạ 60	id.
vàng lợt	id.	1.50	Muối.	tạ 45	id.
đỏ	id.	1.25 tới 1.50	Tân châu.	từ 360 tới 400.00	id.
sậm	id.	85.00	Mô cây Batrì.	tạ 40	id.
Gạch-tiêu	1 muôn	9.50	Phú yên	từ 350 tới 470.00	id.
nhứt.	1 trâm	3.50	Cửa Hàn.	từ 360 tới 480.00	id.
nhì	id.	9.50	Qui nhơn.	từ 360 tới 480.00	id.
có lỗ	id.	từ 125 tới 200\$00	Nam vang	id.	id.
Bạch đầu	tạ 60 k. 4	40.00	Vùng	id.	id.
khẩu.	id.	từ 70 tới 85.00	Vùng	id.	id.
Sáp	id.	từ 170 tới 180.00	Vùng	id.	id.
Cao-su	Annam.	140.00	Vùng	id.	id.
nhựa thun)	Lèo	2.50	Ngôi móc.	1 muôn	75.00
Trứng cá (mắm).	id.	0.95	Ngôi đại.	id.	55.00
Vôi.	id.	1.35	Ngôi Bắc kỳ hiệu Langsa	id.	57.00
Vôi Bắc kỳ	100 kilos	17 tới 20.00	Dừa miếng khô.	tạ 45	12.00
trầu	tạ 45	19.50 tới 20.00	lật lột.	tạ 40	34.00
bỏ	id.	32 tới 35.00	Bông vải.	tạ 63	13.10
nai	id.		nhà máy.	id.	39.00

### RƯỢU (Vins et liqueurs)

Absinthes		Larue Frères		Champagnes				
Berger	1 thùng 12 litres	45.50	thùng 15 ve	16.25	Leon Chandon.	12 ve	60.00	
Cusenier	id.	42.00	id.	14.00	id.	24 ve nhỏ	56.00	
Pernod fils	id.	44.25	Pilsen	13.50-17.50	Asti Gancia.	12 ve	42.00	
Dubied	id.	52.50	Stout Chat	thùng 96 ve	id.	24 ve nhỏ	45.00	
			id. 84 ve	25.00	id.	id.	112.00	
			id. 24 ve	25.00	17.50	Veuve Clicquot.	24 ve nhỏ	48.00
						id.	9.00-11.00	
						36.00	id.	8.50
							id.	27.00
							id.	33.50
							id.	35.00
							id.	38.00

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm



RƯỢU (Vins et liqueurs)

Từ ngày 8 đến 22 Octobre 1913

bre 1913.

2.85 161 3.80  
6.00 161 7.50  
3.50 161 4.45

1913 13  
35.00

125.00  
135.00

88.00

210.0  
90.00

38.00  
39.25

210.0  
90.00

40 161 46500  
25 161 35.00  
30 161 35.00  
135.00  
100.00  
14.00  
6.00 7.00  
9.80  
9.00  
23.00  
40.00  
33.00  
4.50  
2.50  
4.00  
25.00  
700.00  
4.25  
4.25

24 161 32.00  
40 161 50.00  
40.00  
60.00  
28.00  
23.00  
68.00

600  
56.00  
42.00  
48.00  
112.00

27.00  
33.50

0.00-11.00  
50

0.00  
0.00

**Rượu ngọt**  
 Cas Guillot 12 ve  
 Chartreuse Gauerier id. 40\$00  
 Curaçao Gauerier id. 20.00  
 Curaçao Roehner id.  
 Bac hà Gét id. 20.00  
 id. Cusenier id. 18.50  
 Vieux Kirsch de Zong 1 ve 4.20  
 Kirsch Cusenier 12 ve 17.00  
 Pères Charitieux vàng id. 40.00  
 id. xanh id. 55.00  
 Fraisia Cusenier id. 18.50

**Rượu mạnh**  
 Whisky Usher's Extra id. 20.00  
 id. White Horse Collar id.  
 id. Peorange Blend id. 22.00  
 id. John Dewars & Son id.  
 id. Peacemaker 12 ve  
 id. James Munro id. 21.00  
 id. Gaelic id. 21.00  
 id. House Lords id. 22.00  
 id. Wat 69 12 ve 23.00  
 Cherry-Brandy Roehner 12 ve  
 id. id.  
 Cherry-Brandy Cointreau id.  
 Cherry-Brandy Peter Mon- id.  
 id. id.  
 id. M. B. R. id.  
 Guignolet Cointreau id.  
 Mentie verte Roehner freres id.  
 Crème de Menthe M. B. R. id.  
 Triple sec Cointreau id.

**Rượu Quinquina**  
 Dubonet 12 ve 15.60  
 Gentiane id.  
 S' Raphaël id. 12.35

**Rượu rôm (rhum)**  
 Mana 12 ve  
 S' James id. 23.50  
 Des Iles id. 17.50  
 Négrita id. 16.00  
 Cocktail W. Firth id.  
 Marc L'heritier Guyot id.  
 Rượu vêt-Mét (Vermouth) id.  
 De Turin 12 ve 9.00-10\$00  
 Neilly Prat & Co id. 12.00  
 Dollin id. 21.00  
 Rivoire id. 5.50  
 Cinzano Torino id. 28.00  
 Chambéry Cinzano id. 8.75

**Rượu chát**  
 Medoc 12 ve 13.50  
 De Neuchatel 33 ve 28.00  
 id. id. 11.00  
 Blanc haut Sauternes 12 ve  
 Chau Laclotte (Latrille) id.  
 Chau Grandjeune (id.) id.  
 Château de Frands id. 8.00  
 De Bandol 1 thùng  
 id. id. 35.50  
 De Bordeaux id.  
 Entre-deux-miers id.  
 Montferriand id.  
 Latrille id.  
 Samos fin id. 15.00  
 id. id. 7.50  
 id. id. 7.50  
 Madère Rivoire id.  
 Malaga Rivoire id.  
 Muscat de Frontignan id.  
 Rivoire id. 7.50  
 Madère Gontrand id. 8.00  
 Muscat Gontrand id. 8.00

32.50 Malaga Gontrand 1 thùng 8\$00  
 Moscato d'Asti Cinzano 12 l 15.50  
 id. 24/2 18.25  
 Asti spumante Cinzano 12 l 16.00  
 id. 24/2 19.00  
**Dầu ăn**  
 Bessède 12 ve 14.50  
 Carol id. 4.50  
 L'Univers id.  
 id. 24 ve nhỏ  
 Robert id. 9.75  
 Artaud frères 12 litres  
 Rainaud id.  
 id. 24 litres  
 Unique 12 ve  
 Servanes 12 litres

52.50  
50.00  
50.00  
54.00  
48.00  
48.00  
52.00  
56.00  
68.00

**Giấm**  
 Dessaux 1 thùng 26.00

**Hộp quet**  
 Bền-thủy một thùng 700 sản mỗi sản 10 hộp id. 59.50  
 Nhứt-bôn 50 lố mỗi lố 144 hộp id. 67.00-72\$00  
 Dầu Alcohol de Menthe Ricqles 100 ve nhỏ 165.00  
 Blanc d'Espagne một thùng lố chừng 250 kilos id. 13.00  
 Nút ve 10.000 cái id.  
 Bonbons Pascal's 1 chục 5.00  
 Đèn cầy 1 thùng 6.00  
 Café 1 tạ 62.00

41.00  
58.00  
53.00

**Mỏ sữa**  
 Bretel 100 hộp 155.00  
 Allcard id. 55.80  
 Demagny (Isigny) 109 hộp nhỏ 64.00  
 Lepelletier id.  
 Australien 1 hộp 80.00

**Thuốc Ci-gà**  
 Bordeaux 10.000 điếu 80.00  
 Luxembourg 100 điếu 5.50  
 Manille Habanos 1.000 điếu 38.00-42.00  
 Coronas id.  
 C<sup>a</sup> générale tabacos id.  
 Filipinas id.  
 Garcia 50 điếu 4.75  
 Eminente id. 6.00

**Thuốc vắn**  
 Bastos 1.000 gói 112.00  
 Africaines de Wild-West id. 87.00  
 Aigle 100 gói 20 điếu 100 gói 6.00  
 id. 10 điếu id. 8.40  
 Myladié 100 gói 10 điếu id. 8.00  
 Globe 1000 gói 20 điếu id. 90.00  
 id. 2000 gói 10 điếu id. 90.00  
 id. id. 75.00  
 Dollar 1000 gói 20 điếu id. 67.00  
 id. 2000 gói 10 điếu id. 77.00  
 Diva 1250 gói 20 điếu id. 110.00  
 Egyptiennes marque Dubéc id. 2.50  
 id. id. 2.20  
 Chanvre de Chine gai 1 tạ 6.00  
 Carned Beef thit bò hộp 24 hộp 10.50  
 Nước suối Apollinaris 24 ve 6.75  
 id. 48 ve nhỏ 7.75  
 Apollinaris id.  
 Evian source Cachai 60 ve  
 id. 50 ve  
 Minérales St-Just id. 9.75  
 St-Parize le Châtel id.  
 Minérales Banzai 48 ve 12.00  
 id. 48 ve nhỏ 8.00  
 Tansan Soda id. 9.00  
 id. 11.00

quan lấ  
 16 ve 5\$00  
 5 ve 25.00  
 48 ve 42.00

**Bột**  
 Lion vert 50 bao 5.10  
 id. id. 4.85  
 Gambier 1 tạ 12.00  
 Vert, bleu, rouge et noir id. 4.25

**Bao bột tời**  
 Bao n<sup>o</sup> 2 cân nủ 1 kilog 100 26.50  
 id. 3 id. 0.850 id. 23.00  
 id. 4 id. 0.800 id. 19.00

Jambon d'York extra 43.00  
 (đuôi heo) id.  
 Jambon « Lethem » id. 0.63

**Sữa bò**  
 Concentré Nestlé avec sucre 48 hộp 31.70  
 Concentré Nestlé sans sucre id. 8.00  
 Condensé La petite Fermière de fabrication française id. 10.20  
 Naturel Natura id. 8.00  
 Stérilisé pur, marque Ours id.  
 Stérilisé condensé id.  
 Stérilisé pur (Salva) id. 9.00  
 Naturel sans sucre id. 8.00  
 Norvégien Dahl id. 9.00  
 Naturel de la Croix Rouge 48 hộp nhỏ 25.00  
 Condensé Salva crème 48 hộp 21.00  
 Condensé crème Salva id. 19.00  
 id. 48 hộp nhỏ 42.00  
 Lepelletier 24 hộp nhỏ 21.00  
 id. 12 hộp 19.00

quan lấ  
 16 ve 5\$00  
 5 ve 25.00  
 48 ve 42.00

**Bột sữa**  
 Farine lactée Nestlé 50 hộp 70.00

**Cau khô**  
 Noix d'arec seches 1 tạ 30.00

**Dầu lửa**  
 Indes Dragon 1 thùng 4.75  
 (Chà-và) Gouronne id. 4.55  
 Néerlandais Ancres id. 4.85  
 ses ..... Croix id. 4.40  
 Comet id. 5.25  
 Hué-ký Cock id. 5.05  
 Amériqne Eagle id. 4.60  
 Essence Shell id. 20 F 00

**Sardines (cá mồi)**  
 En boîte 12 1 thùng 19.50-30\$00  
 id. id. 27.00-40.00  
 En boîte 14 id.  
 Saucissons Lyon (đôi) 10 kilô 50.00  
 id. Arles id. 42.00

**Sagou**  
 En perles 1 tạ 6.00  
 En farine id. 6.00

**Đường**  
 Brut cristallisé 100 kilô 19.50-20.00  
 id. id. 27.00-29.00  
 Raffiné en pains id. 25.00  
 Cassé en boîte id. 10.00  
 Bâtarde en poudre id. 10.50  
 Vergeoise id. 29.50  
 Sucre scié C. Say id. 12.25  
 Déglaçé Say 60 kilô  
 Abeille 100 kilô 53.00  
 Bâtardé blanchi St-Louis 60 kilô 25.00  
 St-Louis 100 kilô 55.00  
 Savon de Marseille (12-hàng) id. 36.00

**Thuốc gói**  
 Tabacs Français de la Régie 1 kilo 3.30-3.40  
 id. Alger (globe) 25 kilô 50.00  
 id. id. (Gaulois) id. 41.00  
 id. Dollars id. 45.00

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vấn giùm

# PHÁP HỌC TINH LÝ

(Etude des Droits d'Europe et d'Asie)

## Tiết thứ 3. — Ngôi bực phát học (Tiếp theo)

Khoa-học đã chia làm hai loại rồi mỗi loại lại có hai khoản. Nay mỗi khoản lại chia ra từng mục như sau này :

Trong loại thứ nhứt và khoản thứ nhứt là khoa vật-chất không phải loài người chia làm 2 mục :

1<sup>o</sup> — Vật không máy kêu là vật lý học.

2<sup>o</sup> — Vật có máy kêu là sanh vật học.

Vật lý học thì đề mà kê cứu cái nguyên lý của vật không máy, như là :

A — Vật chất luận lý học: Xem hiện tượng trong các vật chất mà kê cứu cái nguyên lý nó ở trong vật chất ra làm sao.

B — Số học: Xem hiện tượng trong phân số mà suy xét cho rõ cái nguyên lý ở trong số những thế nào.

C — Lý học: Suy xét cái nguyên lý của hiện tượng các sức no, hiệp với hiện tượng cái sức kia thì nó biến hóa ra làm sao.

Trong vật lý học đó lại biến làm 3 phái mà nói giải ra thì có 10 giống :

1<sup>o</sup> — Hiệp nghĩa vật lý học (suy cứu cho biết sức riêng của các vật).

2<sup>o</sup> — Hóa-học (suy cứu sức các vật, hiệp lại làm thành một sự gì).

Hai thứ đó làm một phái.

3<sup>o</sup> Trọng học (suy cứu cái trọng trọng của sức các vật).

4<sup>o</sup> Lực học (suy cứu cái động trạng của sức các vật).

Hai thứ đó lại một phái.

5<sup>o</sup> Thiên-vân-học (xem xét trên trời).

6<sup>o</sup> Địa chất học (phân biệt đất nước).

7<sup>o</sup> Khoáng-vật-học (học cách khai khoáng làm mỏ).

8<sup>o</sup> Điện khí học (xét lẽ điện khí).

9<sup>o</sup> Quang học (xét lẽ sáng).

10<sup>o</sup> Thanh học (xét lẽ có tiếng).

Sáu thứ đó lại làm một phái.

(Sau sẽ tiếp theo)

# BANQUE DES VALEURS

(Phần hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL

Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER,

môn bài số 10, Saigon

Chur-tôn có lẽ chưa rõ rằng khoản cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phần-hung cùng trái-khoản là gì? Có lẽ chur-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn bán bày nhiều thư giấy khoản-cổ ra làm sao?

Chur-tôn có lẽ không rõ rằng hàng của chur-tôn tiền tận chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm cho chur-tôn đàng hùn vào các hàng Langsa, như là Hàng tàu đồ chay biển, Hàng tàu đồ chay sông, Hàng đài rượu Đông-dương, Hàng nước và đèn khí, Hàng lập vườn Suzannah, Xa-trach, Hàng cầm-cổ nhà đất v.v.v. Và cũng đủ làm cho chur-tôn hùn lớn vэй.

Ấy vậy Hàng-bac biểu Banque des Valeurs sẽ trợ lực cùng chur-tôn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chur-tôn hiểu. Hễ ngày nào chur-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi thì Hàng-bac ấy sẽ giúp chỉ rẽ cách cho chur-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt hại cho chur-tôn.

Lâu nay chur-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập các chính-trị trong-y tuồng-gi. Ấy vậy có sự chỉ làm cho người Langsa cũng người Annam trong-y tuồng-gi nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thấu lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

STOCK HÀNG NÀO CÓ BÁN	NĂM nào lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thu vào	NOMBRE D'ACTIONS SỐ PHẦN HÙN	VỐN hùn mỗi hùn	DERNIER DIVIDENDE MỖI HÙN chia lần chót được	COURS GIÁ BÁN
<b>Tại saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (25. octobre 1913)</b>							DERNIER COURS
Société Agricole de Suzannah.	1907 1909 1910 1910 1909	150.000 \$ 150.000 » 265.000 » 400.000 » 35.000 » obligations	hùn Piastras 300.000 » 265.000 » 350.000 » 35.000	3.000 2.650 4.000 350	Piastras 100 » 100 » 100 » 100	\$ Fr.	190.— 200.—
Société des Plantations d'Hévéas de Xa-trach.	1910 1911	Francs 2.300.000 » 1.000.000	Francs 2.300.000 » 1.500.000	23.000 20.000	Francs 100 » 100		135.— 135.—
Société des Plantations d'Anloc	1912	» 3.000.000	» 1.500.000	30.000	» 100		90.—
Société des Caoutchoucs de l'Indochine.	1913	» 3.800.000	» 3.574.550	38.000	» 100		
Cie Caoutchoutière de Gia-nhan.	1910	Piastras 120.000	Piastras 120.000	1.200	Piastras 100		
Société générale des Hévéas du Donai.	1910 1899	» 126.450 Francs 300.000	» 94.031	2.529 1.400	» 50		
Société Immobilière de l'Indochine.	1900 1909	» 700.000 » 1.000.000	Francs 1.000.000 1.000.000	600 2.000	f.500 Ex. C. 14 » 500 Ex. C. 1	frs. 41 pour 1912 frs. 32,25 »	640.—
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex.-Or.	1909 1911	» 2.000.000 1.000.000	3.000.000	12.000	Fr. 250	8 o/o pour 1912	270.—
Rizerie Orient.	1894	Piastras 400.000	Piastras 400.000	800	g 500 Ex. C. 14	12% pour exercice Cloturant 30/6/11	600.—
Rizerie Union.	1884	Piastras 225.000	Đã thoái vốn lại rồi.	225	850 payé	4% » » »	2.025.—
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Ville).	1912	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000	f.100 Ex. C. 5	25 frs. pour 1913	
Rizeries Indo-chinoises (Haiphong).	1918	» 1.000.000	» 475.000	2.000	Francs 500	5% pour premier exercice	
Société d'oxygène et acetylene d'Ext.-Orient.	1909	» 500.000	» 500.000	1.000	» 500	30 frs. pour 1911	600.—
La Bienhoa Industrielle et Forestière.	1908 1910	» 2.000.000 \$ 250.000 obligations	» 2.000.000 Piastras 250.000	20.000 2.500	» 100 \$ 100	6 o/o pour 1912 8 o/o pour 1912	120.— 100.—
<b>Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương 25 septembre 1913)</b>							
Cie Française Tramways Indochine.				1.500 l. p.	43.50 fr. pour 1912		Francs 725.—
Société des Eaux et Electricité de l'Indochine.				» 500 Ex. C. 22	50 » » »		» 920.—
Messageries Fluviales de Cochinchine.				» 100	20 » » »		» 300.—
Banque de l'Indochine.				» 500-125 p.	52 50 » » »		» 1.560.—
Charbonnages du Tonkin.				» 250 Ex. C. 25	80 » » »		» 1.720.—
Messageries Maritimes.				» 250 » 3	12.50 » » »		» 186.—
Chargeurs réunis.				» 500 l. p.	63 25 fr. » » »		» 638.—
Union commerciale indochinoise.				» 500 l. p.	15 » » »		» 310.—
Distilleries de l'Indochine.				Paris (C. et) l.	75 fr. pour 1912		» 60
Société Indochinoise d'Electricité.				» 500 Ex. C. 27	» » » » »		» 1.307.—
Société des Ciments Portland de l'Indochine.				» 500 » 10	45 » » »		» 915.—
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.				» 500 » 10	50 » » »		» 965.—
				Paris » 8	9,25 » » »		» 166.—
				» 250 » 6	20 » » »		» 285.—

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình **Lục-tính-tân-văn** giảm



# TRÌNH

CÙNG CHÚ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẲNG TƯƠNG:

## TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc CÀ-LỘP làm vì: một là giá rẻ làm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc CÀ-LỘP dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tì và lại làm cho miệng lưỡi được THƠM-THO, IM-MÁT. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn làm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hào, thiết là một VỊ-DIẾT-TRÙNG qui lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình dể phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chú-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày THUỐC GLOBE (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỒI MÀ MUA ĐAU ĐAU CŨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và THUỐC ĐIỀU GLOBE (Cà-lốp).

*Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.*

*Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho vừa cái giá.*

*Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.*

*Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.*

## DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG

**HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!**

**TRƯỜNG SANH  
VẠN BỆNH  
HỒI XUÂN  
PHẦN NHƯỢC  
VI CƯỜNG**

NHỜ BỞI  
THUỐC RƯỢU  
HIỆU

**ELIXIR GODINEAU**

**G. RENOUX**  
Nhật hạng bảo-tễ-sư  
SAIGON  
góc đường Bonnard  
và đường Catinat

CÓ TRỮ  
Tại tiệm thuốc  
Thượng-dãng  
CHỦ TIỆM LÀ

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, Chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn




**TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU**

Kính mời Chủ-quí-có trong Thành-phố cùng các đấng hảo-tên Qui-khách Lục-châu như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo các kiểu thê nào, hay là mua xuyên lảnh hàng tàu, xin mến tình "xin giúp nhau lấy thảo." - Tiệm tôi có thợ Huế, cắt, may đủ cách kiểu đương thời đúng; tiền công may và giá hàng dẽ đều nhe. - Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lễ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Lời vớ ỉ tạm mời, xin Qui-có niệm tình, đến giúp nhau cho nên nhe.

**M. NGUYỄN-HỮU SANH,**  
116, quai Arrêto-Chinois (Cầu Ông-Lãnh).  
(Gần ga xe lửa.)

**SÁCH CỦA M. BỒ-QUANG-ĐẦU :**

Abc annamite văn-quốc-  
ngữ-già. 0\$10

Cinquante Fables et Pré-  
ceptes, giá 0.80

Tableaux de Lecture :

Collection sur feuilles. 1.50  
Collection sur carton. 4.00

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordost. - SAIGON

**NAM-VIỆT-SỬ-KY,** chữ quốc-ngữ. 70 có  
nước nam đến tận tráo.

Giá 0\$60  
Tiền gởi. 0 06

**CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN**

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà Thôi

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur** ở Đường **Catinat số 36**  
SAIGON

Có Bán SÙNG  
đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,  
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ  
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thư như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

**PILULE**

Remède spécial

福徳  
腎府遺精  
一人身之  
次身之  
延立不  
風濕難  
心悸怔  
病不加  
成不治  
丸 (Pilules  
配製之  
服法日  
時均而  
宜先  
舒睡  
結可服

PRIX: 3 fr.

Tại n  
7. E.  
CÁCH  
nhiều môn  
Gi  
Th





# PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

## 福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎府  
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸  
 腎府通身之血有清潔而純若內  
 腎臟積司藏有虧血中毒液滯  
 延偏體病恙迭出如頭暈目眩  
 坐立不安夜不成寐沙淋石淋  
 風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫  
 心悸怔忡皮黃肌瘦等症且腎  
 病不加劇迅速異常稍不經意即  
 成不治之症福德氏秘製保腎丸  
 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎腸

配製之器藥採選精良本草藥料  
 服法日服四次用膳前後及臨  
 睡時均可如大便閉結胸腹不  
 舒宜先服福德氏秘製補血丸  
 (Pilules digestives Foster) 二丸如仍閉  
 結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque  
 (Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Nordom. - SAIGON

CÁCH LAM, BÁNH VÀ MỨC. - Day  
 nhiều món rất khéo, bia vé đẹp.

Giá 0 \$ 40  
 Tiền gửi 0 04

## NĂM CHỤC NĂM DANH TIẾNG

PHẢI COI CHỪNG ĐỒ GIẢ MẠC  
 HÃY NÀI CÁI KÝ TÊN: MIDY



## SANTAL MIDY

(Săn-tan Mi-dy)

Thuốc này hiền và tinh hảo để trị bệnh đau lậu, mới  
 củ gì đều thần hiệu, (không có dùng thứ Copahu và  
 không cần thực).

Mỗi hoàn bọc đều có đóng hiệu MIDY.

Có trữ tại tiệm thuốc ông RENOUX, bảo chế y khoa tân-sĩ nhưt hạng bảo chế  
 y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

## PHẢI DÙNG THUỐC BÒ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ

## ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế  
 đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu  
 trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau  
 nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ  
 DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAL,  
 BỊNH CÚM, CHÉ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có  
 TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rất tiên và rất hiệu  
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những  
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống  
 rờy rờn.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký  
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

## THUỐC HOÀN XÒ

nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux  
 của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhưt hạng  
 bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9.  
 ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC NƯỚC PHÒNG-GEU CÓ BAN



**DÈN LÒA HUẾ KỲ**



Lâu hư mãi sống.  
Không hề ống khoi.  
Không hanh hao.  
Chẳng hề nghệt.  
Chẳng hề lu.  
Đốt mau.  
Càng ngày càng sáng  
sủa.  
Sức sáng 300 đèn lap.  
Có bán tại tiệm Lục-tính khách  
sáng ở tại Saigon, trước ga xe  
lửa lớn.  
Có kiểu 1 ngon, kiểu hai ngon, kiểu 3, ngon, kiểu treo giữa nhà, kiểu  
treo dựa vách, bằng thau, bằng đồng, ván, ván.

THỨ THUỐC HOÀN BỘC  
HIỆU  
**MORRHUOL**  
CHAPOTEAU  
**MO-RU-ON**  
SA-BO-TO

Hay hơn dầu  
gan cá làm cho  
khi ưỡng khỏi  
nhờm.

Nó là một vị  
thiên hạ hay dùng  
trị ho gió, ho  
lạc, ho tởn.

Mỗi cái trữ tại đường  
Vivienne, Paris, môn bài  
số 8.



CAPSULES  
DE

**MORRHUOL**  
CHAPOTEAU

**LE MORRHUOL** supprime le  
goût répugnant de l'huile  
de foie de morue.

**LE MORRHUOL** est beaucoup  
plus efficace que l'huile  
dont il contient tous les  
principes actifs.

**LE MORRHUOL** est populaire  
pour guérir les rhumes, la  
bronchite, le catarrhe.

Dans toutes les Pharmacies  
Vente en Gros: 8, Rue Vivienne, PARIS.

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tân-sĩ nhưt hạng  
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

## SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. Schneider

Petit Dictionnaire Français-Annamite. — Từ vi có hình par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KÝ.	6 \$ 00
Broché biã mỏng	6 \$ 80
Cartonné biã dày	6 \$ 80
<b>Địa dư mỏng học.</b> — <i>Leçons élémentaires de Géographie</i> , par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI.	0 \$ 60
<b>Leçons élémentaires de Géographie</b> , par H. RUSSIER:	
Premier livret: <b>La Province:</b>	
GIABINH.....	0 \$ 85
LONG-XUYEN..	0 \$ 85
Deuxième livret: <b>La Cochinchine</b>	0 \$ 85
<b>Đại pháp công thân.</b> — <i>Livre de lecture en quốc-ngữ</i> , par LÊ-VĂN-THƠM	2 f. 50
<b>Lectures sur l'Histoire d'Annam</b> en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAL.	0 \$ 85
<b>Nam việt sử ký mỏng học độc bản.</b> — <i>Lectures sur l'Histoire d'Annam</i> , par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAL.	0 \$ 60
<b>Toán pháp</b> — <i>Arithmétique élémentaire</i> par O. MOREL et TRẦN-PHỤC-LỄ.	0 \$ 60
<b>Grammaire Française.</b> — <i>Mèo laúga Année Préparatoire</i> , par LABRIVE et FLEURY. — <i>Edition annamite</i> , par L. MOSSARD....	1 f. 60
<b>Nữ tác.</b> — <i>Devoirs des filles et des Femmes</i> , par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KÝ	0 \$ 25
<b>Premières Lectures Scientifiques.</b> — <i>Les corps bruts</i> , par H. GOURDON. — <i>Edition en français</i> .	0 \$ 85
id. <i>Edition en quốc-ngữ.</i>	
<b>Bát vật sơ độc nhập môn</b>	0 \$ 85
<b>Kim-Vân-Kiều, poème populaire annamite</b> , par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KÝ	1 \$ 00
<b>Le même</b> , avec illustrations de NGUYỄN-HỮU-NHIỀU (có hình)..	2 \$ 00
<b>Cách làm bánh và mứt Annam.</b> — <i>Gâteaux et confitures annamites</i> , par AGHÈS NGUYỄN-THI-QUAN (couverture artistique)..	0 \$ 40
<b>Lectures Françaises</b> , par A. CARHÈRE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine	1 \$ 00



RƯỢU THUỐC HIỆU LA  
**QUINA GENTIANE**

Của Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

*Là một thứ rượu bổ làm cho con người dặng trường thọ*



Những người nào muốn dặng trường thọ và chẳng khi nào vướng mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã dặng hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MANOEL là thầy tu, tại l'Abbaye de San-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sĩ đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhứt là trong xứ nóng nực, thì hay dùng nó hơn.



RƯỢU **RHUM MANA**

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thời.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kéo lằm thử giã, và hãy nài cho phải cái ve có dáng nhân trắng.

**CIGARETTES DIVA**

Thuốc hiệu hiệu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khó cò, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và dịu lằm.

Mỗi một gói thuốc này đều có đề một cái hình chup rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có đề một cái giấy Ban-Thưởng (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giấy lưng hay là một cây dù vân vân.... Như ai dặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng ông A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không dặng, thì gửi thơ và miếng giấy mình dặng cho ông thì ông sẽ gửi món đồ của mình dặng đó lập tức.

Có một mình ông A. & E. MAZET ở đường Paul Blanchy môn bài số 10, Saigon, lãnh bán ba hiệu này khắp cả Đông Dương.